VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 69
THỨ TƯ
14.1.2026 (26.11 Ất Tỵ)
Số 6 (4297)
www.baovanhoa.vn
Email: baovanhoa@fpt.vn

BỘ CHÍNH TRỊ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VIỆT NAM:

NHỮNG QUYẾT SÁCH ĐỘT PHÁ MANG TÍNH CHIẾN LƯỢC

[2-5]



Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam xác định rõ, phát triển văn hóa con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột…
Trong ảnh: Chương trình nghệ thuật đặc biệt kỷ niệm 80 năm ra đời Đề cương Văn hóa Việt Nam **Ảnh: NAM NGUYỄN**

“Ngọn gió” chính sách cho văn học Việt vươn xa

[11]

Di tích Phủ Nội vụ ở Huế đang được phục dựng?

[8]

TP.HCM MỞ RỘNG KHÔNG GIAN ĐÔ THỊ - VÙNG:

Văn học, nghệ thuật chưa theo kịp nhịp sống mới

[12]

U23 VIỆT NAM:

Sẵn sàng viết tiếp kỳ tích

[15]

BỘ CHÍNH TRỊ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VIỆT NAM:

Những quyết sách đột phá mang tính chiến lược

Ngày 7.1.2026, thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. *Văn Hóa* trân trọng giới thiệu nội dung Nghị quyết:

Văn hóa Việt Nam là kết tinh những giá trị tốt đẹp của dân tộc trong tiến trình hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước; là nguồn lực nội sinh quan trọng hun đúc trí tuệ, tâm hồn, khí phách và bản lĩnh người Việt Nam. Thực tiễn lịch sử cho thấy, mỗi thời kỳ đất nước phát triển mạnh mẽ đều gắn liền với sự phát triển rực rỡ về văn hóa. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn chú trọng phát triển văn hóa và con người Việt Nam, kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới.

Trong thời kỳ đổi mới đất nước, tư duy và nhận thức về vai trò của văn hóa tiếp tục có những bước phát triển mới. Thể chế, chính sách được quan tâm, từng bước hoàn thiện. Nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa được tăng cường. Công nghiệp văn hóa đang trên đà phát triển. Các giá trị văn hóa thấm sâu vào mọi mặt của đời sống xã hội, khơi dậy truyền thống yêu nước, củng cố niềm tin và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Hội nhập quốc tế về văn hóa ngày càng được mở rộng, góp phần nâng cao tiềm lực, vị thế, uy tín, sức mạnh mềm của quốc gia.

Tuy nhiên, sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam vẫn còn hạn chế, bất cập và gặp không ít khó khăn, thách thức. Nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa chưa toàn diện và sâu sắc. Việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành chính sách, pháp luật của Nhà nước còn chậm, chưa đồng bộ, có mặt thiếu đột phá. Môi trường văn hóa chưa thật sự lành mạnh, đạo đức xã hội còn biểu hiện xuống cấp, mất bản sắc. Đầu tư cho văn hóa còn thấp và dàn trải; nguồn lực chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước. Nguồn nhân lực văn hóa tồn tại nhiều bất cập. Cơ chế, chính sách chưa phát huy đầy đủ sức sáng tạo của các chủ thể, đặc biệt là đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ. Mức độ tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của người dân còn chênh lệch giữa các vùng, miền, địa phương. Một số di sản văn hóa vật thể, phi vật thể xuống cấp, mai một chưa được khắc phục triệt để. Công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí phát triển chưa tương xứng với tiềm năng. Sự bùng nổ các nền tảng trực tuyến xuyên biên giới kéo theo sự xâm nhập của các yếu tố ngoại lai phản cảm, phi văn hóa gây xung đột giá trị và tác động tiêu cực đến việc gìn giữ và phát huy giá trị lịch sử, truyền thống văn hóa của dân tộc và xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện trong giai đoạn mới.

Thế giới đang trong tiến trình xác lập trật tự mới với những chuyển biến nhanh, phức tạp chưa từng có, nổi bật là cạnh tranh giữa các nền văn hóa, trong đó có cạnh tranh giá trị và ảnh hưởng của công nghiệp văn hóa. Các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, cùng với tác động của cuộc cách mạng khoa học, công nghệ đang làm thay đổi căn bản các chuẩn mực ứng xử và hệ giá trị văn hóa, đặt ra nhu cầu cấp thiết về định vị quốc gia trong trật tự thế giới mới. Yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đòi hỏi phải có những chủ trương, quyết sách đột phá mang tính chiến lược, đồng bộ nhằm khắc phục hạn chế, bất cập; chủ động nắm bắt thời cơ, vượt lên thách thức thúc đẩy phát triển văn hóa. Văn hóa phải đi trước soi đường, thấm vào từng quyết sách phát triển, đề cao giá trị nhân văn, chuẩn mực đạo đức xã hội. Xây dựng và phát triển văn hóa phải thực sự trở thành nền tảng vững chắc, sức mạnh nội sinh của dân tộc và hệ điều tiết cho phát triển nhanh, bền vững đất nước, hướng đến mục tiêu 100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập Nước; khẳng định vị thế, tầm vóc nền văn hóa Việt Nam xứng tầm một quốc gia phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, có truyền thống văn hóa, văn hiến lâu đời, đóng góp xứng đáng vào dòng chảy văn minh nhân loại.

Từ tình hình trên, Bộ Chính trị yêu cầu tập trung quán triệt, thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nội dung sau:

I- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1 Phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước. Các giá trị văn hóa phải được gắn kết chặt chẽ, hài hoà, thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, từ chính trị, kinh tế, xã hội, môi trường tới quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thực sự trở thành sức mạnh mềm của quốc gia trong kỷ nguyên mới.

2 Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Tạo lập môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại. Phát triển toàn diện văn hóa, con người Việt Nam trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; phát huy truyền thống yêu nước, bản lĩnh, trí tuệ, tinh thần tự chủ, tự cường dân tộc, đề cao đạo đức, tài năng, sức sáng tạo và khát vọng cống hiến vì sự phồn vinh, văn minh, hạnh phúc của Nhân dân và sự phát triển mạnh mẽ của dân tộc Việt Nam trong kỷ nguyên mới.



Tổng Bí thư Tô Lâm; Thủ tướng Phạm Minh Chính và các đại biểu tham quan Triển lãm ảnh thành tựu ngành Văn hóa trong khuôn khổ Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Văn hóa (ngày 23.8.2025) Ảnh: TR.HUẤN

> *Văn hóa phải đi trước soi đường, thấm vào từng quyết sách phát triển, đề cao giá trị nhân văn, chuẩn mực đạo đức xã hội. Xây dựng và phát triển văn hóa phải thực sự trở thành nền tảng vững chắc, sức mạnh nội sinh của dân tộc và hệ điều tiết cho phát triển nhanh, bền vững đất nước, hướng đến mục tiêu 100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập Nước...*

3 Phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, cán bộ văn hóa, doanh nhân đóng vai trò quan trọng, đồng thời đề cao tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Sự nghiệp phát triển văn hóa vừa có ý nghĩa chiến lược, lâu dài, đồng thời cũng là yêu cầu cấp bách, cần được tiến hành chủ động, tích cực, sáng tạo, kiên trì, thường xuyên và phù hợp với điều kiện thực tế khách quan.

4 Đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững đất nước, cho tương lai của dân tộc. Đổi mới căn bản, toàn diện tư duy về huy động mọi nguồn lực để phát triển văn hóa, trong đó nguồn lực nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, nguồn lực xã hội, khu vực tư nhân là động lực quan trọng; thể chế đóng vai trò then chốt, nhất là cơ chế, chính sách đột phá để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho văn hóa, thu hút, trọng dụng nhân tài. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tạo dựng không gian mới, xung lực mới cho phát triển văn hóa.

5 Phát huy tối đa giá trị và sức mạnh văn hóa, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới; nhận thức và xử lý hài hoà, hiệu quả các mối quan hệ nội tại của văn hóa: Giữa "xây" và "chống"; truyền thống và hiện đại; dân tộc và quốc tế; bảo tồn và phát triển; đại chúng và bác học; đời sống thực và không gian số; dữ liệu mở và bảo đảm an ninh, chủ quyền văn hóa số.

II- MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

1.1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; thống nhất trong đa dạng; mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Phát triển văn học, nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hóa dân tộc và tầm vóc đất nước trong kỷ nguyên mới. Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; phục hồi, bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần bảo vệ khẩn cấp. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hóa, nghệ thuật sáng tạo. Xây dựng một số tập đoàn công nghiệp văn hóa, cụm, khu công nghiệp sáng tạo, tổ hợp sáng tạo văn hóa tầm cỡ quốc tế dựa trên nền tảng công nghệ cao và các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa; xây dựng Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hóa, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và thế giới.

1.2. Một số chỉ tiêu

- Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa quốc gia, bảo đảm 100% chính quyền địa phương 2 cấp, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hóa đáp ứng được nhu cầu sáng tạo, thụ hưởng văn hóa của người dân ở cơ sở và cán bộ, chiến sĩ, 90% thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Phấn đấu hoàn thành việc số hóa 100% các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt vào năm 2026.

- 100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa.

- Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa; bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hóa và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.

- Ban hành cơ chế tài chính để ưu tiên thực hiện trong 3 lĩnh vực đột phá: Đào tạo và đãi ngộ nhân tài trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và đặt hàng sáng tạo các công trình văn hóa, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, xứng tầm với nền văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Thực hiện chủ trương xã hội hóa văn hóa đúng hướng, hiệu quả; đấu tranh khắc phục khuynh hướng "thương mại hóa", chỉ coi trọng, đề cao một chiều lợi ích kinh tế trong hoạt động văn hóa, coi nhẹ lợi ích xã hội, nhân văn.

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP; hình thành từ 5 - 10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa trong các lĩnh vực có tiềm năng, như: Điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa, thiết kế và thời trang,...

- Xây dựng thành công 5 thương hiệu liên hoan nghệ thuật, lễ hội văn hóa quốc tế về điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật. Thành lập thêm từ 1 - 3 trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài, ưu tiên các địa bàn đối tác chiến lược toàn diện. Phấn đấu thêm 5 di sản văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam xã hội chủ nghĩa, trong đó con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu, động lực của phát triển; các giá trị văn hóa giữ vai trò nền tảng, chuẩn mực và được thẩm thấu trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Khẳng định vị thế văn hóa của quốc gia phát triển có thu nhập cao, định hướng xã hội chủ nghĩa. Việt Nam là điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hóa, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và quốc tế; trở thành một trong những trung tâm công nghiệp văn hóa - sáng tạo năng động, với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo thực sự trở thành trụ cột của phát triển bền vững, phấn đấu đóng góp 9% GDP.

- Có 10 thương hiệu liên hoan nghệ thuật, lễ hội văn hóa tầm vóc quốc tế; phấn đấu thêm khoảng 8 - 10 di sản văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh.

- Phấn đấu nằm trong Top 3 khu vực ASEAN và Top 30 thế giới về Chỉ số Sức mạnh mềm (Soft Power Index) của quốc gia và giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghiệp văn hóa.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1 Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc và toàn diện về vai trò nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng của văn hóa trong phát triển đất nước. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo quản lý các cấp trong thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa.

- Quán triệt quan điểm phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội, gắn với xây dựng thế trận an ninh văn hóa, an ninh con người, chủ quyền văn hóa số. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, coi trọng yếu tố văn hóa trong hoạch định chính sách phát triển, tạo điều kiện thuận lợi, huy động nguồn lực xã hội cho phát triển văn hóa. Văn hóa phải thấm sâu vào mọi quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án với tầm nhìn dài hạn và tiêu chuẩn cao, bảo đảm đồng bộ, tương hỗ với các chính sách, giải pháp đột phá về phát triển kinh tế, giáo dục, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Đề cao vai trò con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực quan trọng nhất của sự phát triển bền vững.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về văn hóa thường xuyên, liên tục, hiệu quả, trong đó báo chí, xuất bản đóng vai trò nòng cốt. Đa dạng hóa các phương thức truyền thông, chú trọng các hình thức truyền thông hiện đại, đặc biệt là truyền thông số. Tạo dựng và định hướng môi trường văn hóa, thông tin, thị hiếu lành mạnh; đẩy mạnh giáo dục các hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; phát hiện và nhân rộng các gương người tốt, việc tốt. Chủ động quảng bá văn hóa dân tộc ra thế giới, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại. Phát huy vai trò, sứ mệnh của văn nghệ sĩ, trí thức, người làm công tác văn hóa, doanh nhân, nghệ nhân dân gian, người có uy tín, có tầm ảnh hưởng, chức sắc tôn giáo như một lực lượng nòng cốt, cùng với toàn thể Nhân dân chung tay sáng tạo và lan tỏa giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

2 Hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa

- Thể chế hóa đầy đủ, đồng bộ và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về văn hóa. Tập trung xây dựng các luật về hoạt động nghệ thuật, văn học, bản quyền tác giả, công nghiệp văn hóa... theo hướng kiến tạo, khơi thông nguồn lực cho phát triển văn hóa. Sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật còn bất cập, chồng chéo; tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, đồng thời bổ sung khung pháp lý giải quyết những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn. Bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, liên thông giữa pháp luật về văn hóa với pháp luật liên quan; giữa chính sách văn hóa với các chính sách về giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế tư nhân. Hoàn thiện thể chế, chính sách hội nhập quốc tế về văn hóa phù hợp với thông lệ và cam kết quốc tế.

> *"Đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững đất nước, cho tương lai của dân tộc. Đổi mới căn bản, toàn diện tư duy về huy động mọi nguồn lực để phát triển văn hóa, trong đó nguồn lực nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, nguồn lực xã hội, khu vực tư nhân là động lực quan trọng; thể chế đóng vai trò then chốt, nhất là cơ chế, chính sách đột phá để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho văn hóa, thu hút, trọng dụng nhân tài..."*

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Bộ chỉ số văn hóa quốc gia, Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển kinh tế theo chuẩn mực quốc tế.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; phát triển các mô hình kinh tế văn hóa mới, các dự án trọng điểm, quy mô lớn về văn hóa, cụm, khu công nghiệp sáng tạo. Hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp văn hóa tiếp cận và ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất nội dung số, phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường số; chính sách thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ lớn vào hạ tầng số và phát triển các giải pháp công nghệ cao cho văn hóa; ưu tiên đầu tư phát triển các cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện. Thí điểm các mô hình kinh doanh văn hóa mới gắn với nền tảng số; khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư các cơ sở đào tạo và thiết chế văn hóa, đặc biệt là ở các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Có chính sách ưu đãi vượt trội về đất đai, miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, ưu tiên công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí.

- Có chính sách đặc thù, đột phá thúc đẩy hợp tác công tư trong lĩnh vực văn hóa, triển khai mô hình lãnh đạo công - quản trị tư; đầu tư công - quản lý tư; đầu tư tư - sử dụng công đối với một số thiết chế văn hóa, thể thao; khuyến khích mô hình bảo trợ văn hóa, nghệ thuật trên cơ sở đóng góp tự nguyện, phi lợi nhuận; phát huy vai trò chủ thể và trách nhiệm xã hội của tổ chức, cá nhân trong hệ sinh thái văn hóa. Xây dựng Quỹ văn hóa, nghệ thuật theo mô hình công tư. Xây dựng cơ chế đặc thù trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng và phát huy tài năng văn hóa, nghệ thuật, thể thao; chú trọng các môn nghệ thuật truyền thống, đồng thời thúc đẩy các loại hình nghệ thuật đương đại; bảo đảm điều kiện giảng dạy, sáng tạo đặc thù và chăm sóc sức khoẻ chuyên biệt. Có chính sách hỗ trợ sáng tạo văn hóa trong không gian số, môi trường số, xã hội số, kinh tế số.

- Có chính sách đãi ngộ xứng đáng với nghệ nhân (dân gian), nghệ sĩ; tạo điều kiện thúc đẩy, hỗ trợ văn nghệ sĩ tham gia, đạt giải thưởng lớn tại các cuộc thi, triển lãm uy tín, danh giá về nghệ thuật của thế giới. Có cơ chế hiệu quả để đưa các tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, di sản văn hóa của Việt Nam đáp ứng được tiêu chí bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm có giá trị đang ở nước ngoài về nước. Có cơ chế đặt hàng sáng tạo và phổ biến các công trình, tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, xứng tầm với nền văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

- Cho thực hiện thí điểm đối với những vấn đề cấp bách cần triển khai ngay để tạo đột phá cho văn hóa phát triển, nếu chưa có văn bản pháp luật quy định hoặc có quy định khác.

3 Chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại

- Lấy xây dựng nhân cách con người làm trọng tâm để định hướng hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ; giúp con người nâng cao trí tuệ, tự hoàn thiện nhân cách, hình thành thế giới quan khoa học, hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ. Đặt giáo dục đạo đức và văn hóa lên hàng đầu trong các cơ sở giáo dục từ bậc mầm non; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong việc hình thành và hoàn thiện nhân cách con người Việt Nam, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ. Phát huy giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ", 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, mẫu hình "công bộc của dân", văn hóa nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ doanh nhân với chuẩn mực đạo đức và văn hóa kinh doanh mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa kinh doanh quốc tế.

- Triển khai đồng bộ hệ giá trị văn hóa (dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học), hệ giá trị quốc gia (hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc), hệ giá trị gia đình (ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh), chuẩn mực con người Việt Nam (yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo). Kết hợp nhuần nhuyễn giữa giá trị truyền thống với giá trị hiện đại, dân tộc với quốc tế, góp phần quan trọng phát triển toàn diện con người, đạo đức xã hội và phẩm cách quốc gia trong kỷ nguyên mới.

- Định hình môi trường văn hóa trong không gian phát triển của từng vùng, từng địa phương; phát huy không gian văn hóa đô thị, nông thôn, văn hóa biển và miền núi. Xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại; nêu cao văn hóa thượng tôn pháp luật từ gia đình, nhà trường, đến mọi lĩnh vực của



Nghị quyết đặt ra nhiệm vụ, giải pháp: Chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, xây dựng môi trường nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại **Ảnh: TR.HUẤN**

đời sống xã hội trên nền tảng đạo đức, luật pháp, chuẩn mực xã hội và giá trị truyền thống, tinh thần đoàn kết, sẻ chia, tương thân, tương ái, trách nhiệm xã hội. Xây dựng môi trường thông tin số lành mạnh, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm công dân trong không gian số; ban hành bộ quy tắc ứng xử trên không gian số; làm trong sạch môi trường văn hóa số.

- Phát triển văn hóa cơ sở phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp; xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp; lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hóa, người dân làm chủ thể và trung tâm. Gắn kết xây dựng văn hóa với tôn trọng, bảo vệ môi trường sinh thái; phát huy tính tự quản của cộng đồng, truyền thống gia đình, dòng họ; phát huy hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; bảo đảm đầy đủ và phát huy có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao. Phát huy nhân tố tích cực của văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng. Bảo tồn lễ hội truyền thống và định hướng phát triển các lễ hội mới nhằm phát huy bản sắc văn hóa, gắn với du lịch và phát triển kinh tế.

- Xây dựng thế trận văn hóa gắn với quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Chấn chỉnh, hạn chế, đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực, suy thoái về đạo đức, lối sống, các biểu hiện thực dụng, "lợi ích nhóm" trong hoạt động văn hóa. Kiên quyết xử lý thông tin xấu độc, phản văn hóa, tin giả trên mạng xã hội và phương tiện thông tin khác. Phát huy vai trò nền tảng của văn hóa trong việc hình thành bản lĩnh, "sức đề kháng" trước các tác động phức tạp và lệch chuẩn của văn hóa ngoại lai; giữ gìn thuần phong mỹ tục, vun đắp niềm tự hào và khát vọng cống hiến vì sự phát triển của đất nước.

- Bảo đảm đầy đủ quyền thụ hưởng và sáng tạo văn hóa, tiếp cận bình đẳng văn hóa; phát triển dịch vụ văn hóa, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của nhân dân. Xây dựng và vận hành Nền tảng văn hóa số toàn dân, cung cấp miễn phí hoặc với chi phí thấp các dịch vụ thư viện số, bảo tàng số, nghệ thuật biểu diễn trực tuyến, lớp học nghệ thuật trực tuyến nhằm thu hẹp khoảng cách thụ hưởng văn hóa giữa các vùng, miền, tầng lớp nhân dân. Bảo đảm bình đẳng trong thụ hưởng các giá trị văn hóa đối với các nhóm yếu thế như người khuyết tật, người nghèo, trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số. Thống nhất chọn ngày 24.11 hằng năm là "Ngày Văn hóa Việt Nam", với chủ trương là ngày nghỉ, người lao động được hưởng nguyên lương, để nhân dân được nâng cao khả năng thụ hưởng văn hóa, đội ngũ văn nghệ sĩ được động viên sáng tạo, toàn xã hội đề cao, thực hành lối sống văn hóa, văn minh.

4 Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa

- Triển khai phương thức quản trị văn hóa hiện đại lấy hiệu quả và sự tham gia đa trung tâm (Nhà nước - thị trường - xã hội - cộng đồng sáng tạo) làm nguyên tắc cốt lõi; lấy minh bạch, trách nhiệm giải trình làm nền tảng; lấy sự sáng tạo, kết quả đổi mới thể chế, số hóa quy trình làm thước đo. Chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với xây dựng và minh bạch hóa các quy trình, tiêu chuẩn, quy chuẩn để quản lý và tổ chức thực hiện; ứng dụng công nghệ số trong giám sát, định hướng nội dung văn hóa trực tuyến; ban hành tiêu chuẩn đối với sản phẩm và môi trường văn hóa số; phát triển dịch vụ văn hóa số gắn với cơ chế quản lý phù hợp, hiệu quả. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn dùng chung, bản đồ số văn hóa, phát triển nền tảng phân phối nội dung số, công cụ bảo vệ bản quyền, ứng dụng phân tích dữ liệu, công nghệ số trong một số lĩnh vực của văn hóa.

- Tổ chức bộ máy quản trị văn hóa tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, chuyển từ quản lý sang quản trị, phân cấp, phân quyền rõ ràng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, thuận tiện, minh bạch; nâng cao năng lực tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực văn hóa. Tôn trọng sự tồn tại và phát triển các dòng văn hóa lành mạnh; tạo điều kiện thuận lợi để phát triển dòng văn hóa đại chúng gắn với nguyên tắc "dân tộc hóa", "khoa học hóa", tăng cường vai trò chủ lưu của dòng văn hóa bác học.

- Chủ động thích ứng với sự phát triển của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong phát triển văn hóa. Xây dựng và khai thác hiệu quả hạ tầng dữ liệu văn hóa quốc gia, nền tảng số dùng chung bảo đảm kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia; phát triển nội dung số, hạ tầng văn hóa số Việt Nam. Chuẩn hóa và số hóa toàn diện di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao; quản trị dữ liệu bảo đảm an ninh và chủ quyền văn hóa số. Phát triển hạ tầng số, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ thực tế ảo (Blockchain)… trong sản xuất, phân phối, tiêu dùng văn hóa và quản lý văn hóa. Xây dựng thiết chế "văn hóa số", "bảo tàng mở", "nhà hát di động", "thư viện số" thân thiện với mọi lứa tuổi.

- Chú trọng công tác truyền thông chính sách. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hoạt động và quản lý hệ thống truyền thông đại chúng, các phương tiện truyền thông mới; phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên nền tảng số; bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, thương hiệu sáng tạo, an ninh văn hóa trên mạng và chủ quyền văn hóa số.

5 Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm; nhận diện và ứng xử thích hợp tài nguyên văn hóa

- Xây dựng, phát triển hệ sinh thái văn hóa mang bản sắc Việt Nam, đa dạng, hiện đại, có sức mạnh dẫn dắt, thúc đẩy xã hội phát triển bền vững. Doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo và giải trí là động lực then chốt thúc đẩy đổi mới sáng tạo văn hóa. Người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm của đổi mới sáng tạo văn hóa, đồng thời thụ hưởng trực tiếp giá trị và thành quả của văn hóa, tạo điều kiện hình thành tầng lớp công chúng văn hóa hiện đại, gắn với môi trường số và đổi mới sáng tạo.

- Hình thành các không gian sáng tạo nội dung số, môi trường sáng tạo cho cộng đồng các doanh nghiệp và tổ chức sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hóa thông qua các hoạt động kết nối và trao đổi. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào sản phẩm, dịch vụ văn hóa số; gắn kết văn hóa với du lịch, thương mại và công nghệ, hình thành chuỗi giá trị. Xây dựng các trung tâm đổi mới sáng tạo văn hóa - sáng tạo nội dung số. Định hướng xây dựng thị trường sản phẩm sáng tạo liên khu vực, hình thành các "trung tâm sáng tạo vùng" gắn với đô thị lớn, khu du lịch trọng điểm và cộng đồng sáng tạo nhằm góp phần nâng cao khả năng kết nối chuỗi giá trị sáng tạo trong nước và quốc tế.

- Nhận diện đầy đủ và khai thác hiệu quả tài nguyên văn hóa; lấy di sản văn hóa là trung tâm và tài nguyên văn hóa số là thế mạnh, hướng đến việc bảo tồn, phát huy, phát triển bền vững các giá trị văn hóa. Tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia sản xuất, tiêu dùng, phản biện và chia sẻ lợi ích từ tài nguyên văn hóa. Đầu tư bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa lồng ghép vào mục tiêu phát triển bền vững về môi trường, văn hóa, kinh tế, xã hội gắn với sinh kế cộng đồng, hình thành một số đô thị di sản, phát triển kinh tế di sản, góp phần hoàn thiện hệ sinh thái văn hóa.

- Trọng dụng, tôn vinh, giải phóng sức sáng tạo, tạo môi trường thuận lợi để các chuyên gia, trí thức, văn nghệ sĩ tài năng và học sinh, sinh viên có năng khiếu vượt trội trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được bồi dưỡng, rèn luyện, sáng tạo, cống hiến, phát triển.

6 Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hóa thương hiệu quốc gia gắn với phát triển du lịch văn hóa

- Tập trung phát triển có trọng tâm, trọng điểm một số lĩnh vực công nghiệp văn hóa (điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật, du lịch văn hóa, thiết kế, thời trang, thủ công truyền thống, trò chơi điện tử, ẩm thực và phần mềm/nội dung số). Triển khai nghiên cứu, xây dựng thí điểm các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong toàn bộ chuỗi giá trị của các ngành công nghiệp văn hóa từ sáng tạo, sản xuất, phân phối đến tiêu thụ và bảo vệ bản quyền.

- Xây dựng hạ tầng và kiến tạo thị trường trọng điểm cho các ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế cạnh tranh; hình thành các cụm, khu và tổ hợp văn hóa - sáng tạo; phát triển tập đoàn văn hóa - sáng tạo tầm cỡ quốc gia và quốc tế; xây dựng và vận hành sàn giao dịch sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, đặc biệt dưới dạng tài sản số.

- Củng cố thương hiệu địa phương bằng việc phát triển những sản phẩm, dịch vụ văn hóa độc đáo, giàu bản sắc; từng bước hình thành thương hiệu quốc gia. Định vị và quảng bá thương hiệu quốc gia trên trường quốc tế mang đậm bản sắc văn hóa, con người Việt Nam. Đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ văn hóa, xuất bản phẩm truyền thông và đa phương tiện… Phát triển các thương hiệu văn hóa chất lượng cao, có sức cạnh tranh, đóng góp vào kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, đưa Việt Nam trở thành quốc gia có thương hiệu văn hóa mạnh trong chuỗi giá trị và cung ứng toàn cầu.

- Cấu trúc lại, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của du lịch Việt Nam. Phát triển sản phẩm du lịch mang bản sắc văn hóa, giàu trải nghiệm; thúc đẩy du lịch thông minh, xanh, sạch, giảm phát thải; kết nối liên vùng, liên ngành; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Xây dựng, phát triển thương hiệu quốc gia về du lịch, dịch vụ mang đậm bản sắc văn hóa, con người Việt Nam, thương hiệu điểm đến Việt Nam gắn với giá trị văn hóa.

7 Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới



Mục tiêu của Nghị quyết đặt ra: Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt…
Trong ảnh: Du khách quốc tế tham quan Văn Miếu - Quốc Tử Giám (Hà Nội) **Ảnh: TR.HUẤN**

> *Quán triệt quan điểm phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội, gắn với xây dựng thế trận an ninh văn hóa, an ninh con người, chủ quyền văn hóa số. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, coi trọng yếu tố văn hóa trong hoạch định chính sách phát triển, tạo điều kiện thuận lợi, huy động nguồn lực xã hội cho phát triển văn hóa. Văn hóa phải thấm sâu vào mọi quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án với tầm nhìn dài hạn và tiêu chuẩn cao, bảo đảm đồng bộ, tương hỗ với các chính sách, giải pháp đột phá về phát triển kinh tế, giáo dục, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số...*

- Tiến hành nghiên cứu và định giá tổng giá trị kinh tế (TEV), phát triển thương hiệu điểm đến Việt Nam trên toàn cầu, biến di sản thành tài sản, hình thành mô hình "di sản dẫn dắt phát triển kinh tế" tại các khu di sản thế giới và một số đô thị di sản; phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường theo quan điểm bảo tồn di sản và phát triển bền vững của UNESCO.

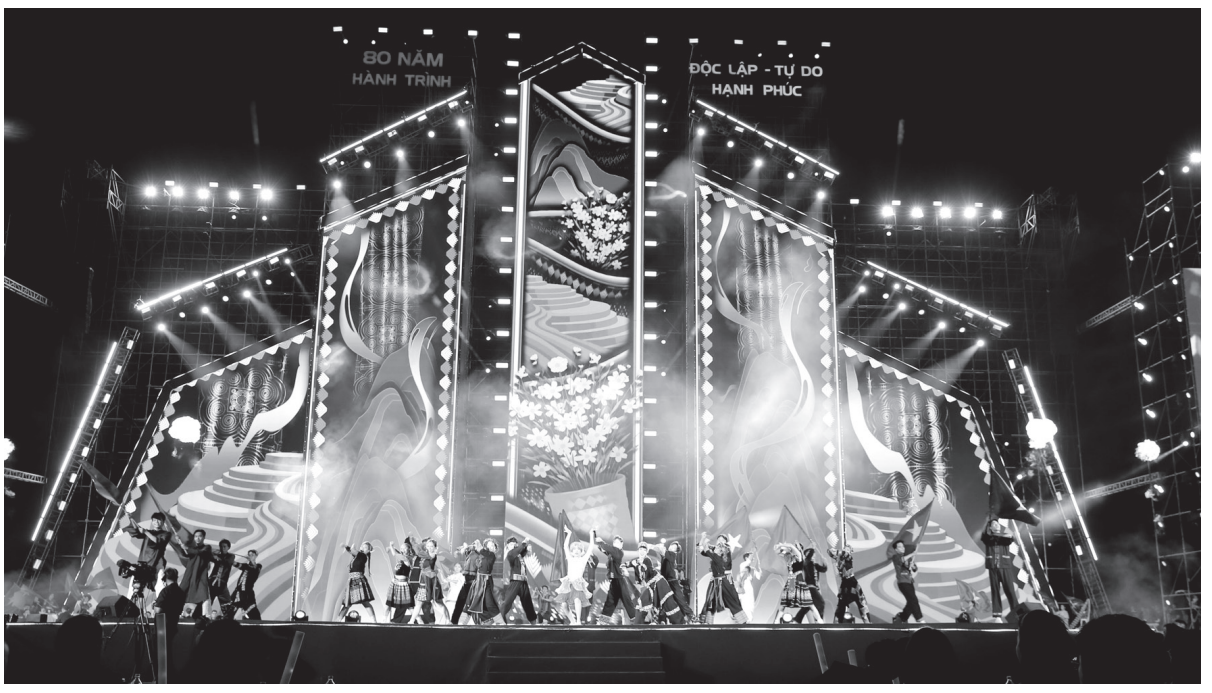
- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đầu tư nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, bảo đảm bố trí đủ kinh phí cho các chương trình, đề án đã được phê duyệt. Tăng đầu tư công cho văn hóa theo hướng trọng tâm, trọng điểm và thu hút đầu tư xã hội; ưu tiên lĩnh vực văn hóa cơ sở, di sản văn hóa, đổi mới sáng tạo, đào tạo, công nghiệp văn hóa, nhất là công nghệ số trong phát triển công nghiệp văn hóa. Tập trung đầu tư, hoàn thiện hạ tầng văn hóa, ưu tiên các thiết chế văn hóa quy mô quốc gia ngang tầm khu vực và quốc tế, như: Bảo tàng quốc gia, nhà hát quốc gia, trung tâm nghệ thuật quốc gia...; xây dựng, hoàn thiện, bảo đảm vận hành, khai thác đồng bộ có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, tạo hệ thống dịch vụ văn hóa công hiện đại, phù hợp đặc thù vùng, miền, dân tộc.

- Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, cán bộ cấp chiến lược, phát triển nguồn nhân lực văn hóa; chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức, người lao động, nhất là cán bộ chủ chốt và những người làm công tác văn hóa, nghệ thuật ở địa phương. Xây dựng và phát triển mạng lưới chuyên gia trong và ngoài nước về văn hóa.

- Đổi mới giáo dục nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục, giúp học sinh phát triển năng khiếu, chuẩn bị nguồn nhân lực sớm và định hướng thị hiếu thẩm mỹ. Chú trọng xây dựng và phát triển các viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo văn hóa theo mô hình tiên tiến, hiện đại. Phát triển chương trình đào tạo đặc thù về văn hóa, nghệ thuật, công nghiệp sáng tạo và quản trị dữ liệu văn hóa; cho phép đào tạo tích hợp phổ thông - nghệ thuật - công nghệ để hình thành đội ngũ nhân lực văn hóa - nghệ thuật - công nghệ chất lượng cao. Tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo; tiếp tục gửi sinh viên, giảng viên, cán bộ đi đào tạo dài hạn, ngắn hạn về văn hóa, nghệ thuật ở các nước phát triển. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành công nghiệp văn hóa, nhất là nguồn nhân lực chuyên sâu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong văn hóa và đội ngũ sáng tạo nội dung số.

- Đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về xây dựng và phát triển văn hóa; chủ động dự báo xu hướng thế giới; cung cấp luận cứ khoa học phục vụ công tác tham mưu, tư vấn xây dựng chiến lược, bổ sung, hoàn thiện và phát triển đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để xây dựng các chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm về văn hóa - văn minh Việt Nam, làm cơ sở cho công tác nghiên cứu, giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân và đời sống xã hội.

> *"Bảo đảm bình đẳng trong thụ hưởng các giá trị văn hóa đối với các nhóm yếu thế như người khuyết tật, người nghèo, trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số. Thống nhất chọn ngày 24.11 hằng năm là "Ngày Văn hóa Việt Nam", với chủ trương là ngày nghỉ, người lao động được hưởng nguyên lương, để nhân dân được nâng cao khả năng thụ hưởng văn hóa, đội ngũ văn nghệ sĩ được động viên sáng tạo, toàn xã hội đề cao, thực hành lối sống văn hóa, văn minh..."*



"Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP; hình thành từ 5-10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa", là một trong những chỉ tiêu mà Nghị quyết đặt ra **Ảnh: TR.HUẤN**

8 Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần gia tăng sức mạnh mềm quốc gia

- Phát huy vai trò quan trọng của văn hóa trong các hoạt động đối ngoại các cấp, góp phần xây dựng thương hiệu quốc gia, nâng cao vị thế của đất nước. Phát huy giá trị văn hóa độc đáo, bản sắc dân tộc và năng lực sáng tạo của người Việt Nam; chủ động thích ứng với cạnh tranh ảnh hưởng trong khu vực và trên thế giới. Đưa văn hóa, nghệ thuật trở thành nội dung của chương trình chính thức trong khuôn khổ các chuyến thăm và làm việc của lãnh đạo cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam ở nước ngoài và lãnh đạo cấp cao nước ngoài đến Việt Nam.

- Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về văn hóa của Việt Nam. Tăng cường đàm phán, ký kết các điều ước, thỏa thuận quốc tế về văn hóa; nâng cao hiệu quả thực thi các cam kết quốc tế, đặc biệt là các công ước về văn hóa và các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới trong lĩnh vực quyền tác giả, sở hữu trí tuệ. Đưa nội dung văn hóa vào các hiệp định, thỏa thuận hợp tác kinh tế, thương mại song phương và đa phương để tạo hành lang pháp lý thuận lợi, giảm rào cản và mở rộng thị trường cho sản phẩm văn hóa Việt Nam xuất khẩu, góp phần gia tăng sức mạnh mềm của quốc gia.

- Thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài tại các quốc gia là đối tác chiến lược toàn diện, đối tác chiến lược và đối tác toàn diện của Việt Nam; triển khai tham tán, tùy viên văn hóa; phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa tại các tổ chức quốc tế và khu vực. Phát huy vai trò cơ quan đại diện ngoại giao và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trong quảng bá nền văn hóa dân tộc. Xây dựng và lan tỏa cuộc vận động "Tự hào là người Việt Nam"; mở rộng giảng dạy tiếng Việt, tạo điều kiện để người Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức và cộng đồng quốc tế giới thiệu đất nước, con người, văn hóa Việt Nam; hỗ trợ nhân rộng mô hình khu phố Việt Nam, làng Việt Nam, các mô hình câu lạc bộ văn hóa, võ thuật, học tiếng Việt… tại các quốc gia có đông cộng đồng người Việt Nam sinh sống và làm việc, hình thành chuỗi các nhà hàng ẩm thực Việt Nam ở nước ngoài.

- Đẩy mạnh đăng cai các sự kiện văn hóa, nghệ thuật quốc tế, tham gia sâu tại các diễn đàn lớn. Triển khai cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa truyền thông, ngoại giao văn hóa và xuất khẩu sản phẩm - dịch vụ công nghiệp văn hóa, xây dựng thương hiệu quốc gia cho sản phẩm và dịch vụ văn hóa - sáng tạo mang bản sắc Việt Nam; xuất khẩu sản phẩm - dịch vụ văn hóa có sức cạnh tranh toàn cầu (điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật, du lịch văn hóa, thiết kế, thời trang, thủ công truyền thống, trò chơi điện tử, ẩm thực và phần mềm/nội dung số). Xây dựng và định hình thương hiệu, hàng hóa, sản phẩm Việt Nam mang giá trị văn hóa đặc sắc (như bền, đẹp, xanh, nhân văn…). Phát huy giá trị di sản văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh để quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia.

- Xây dựng Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài, lấy văn hóa làm nền tảng, trụ cột, lan tỏa hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam là một quốc gia giàu bản sắc văn hóa, nhân văn, có trách nhiệm, đóng góp tích cực vào dòng chảy văn minh của nhân loại. Triển khai các chiến dịch truyền thông đa phương tiện toàn diện, đa nền tảng, đa ngôn ngữ, sử dụng hiệu quả truyền hình, báo chí, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến; ưu tiên tổ chức tại các quốc gia là đối tác chiến lược toàn diện, đối tác chiến lược, địa bàn đông người Việt Nam ở nước ngoài sinh sống, đồng bộ với các thị trường quan trọng của thương mại, du lịch Việt Nam. Hợp tác với những người có ảnh hưởng và nhà sáng tạo nội dung toàn cầu để tiếp cận đối tượng khán giả trong khu vực và trên thế giới, phát triển mạng lưới "đại sứ văn hóa". Hỗ trợ/tài trợ công tác dịch thuật và xuất bản sách văn học, văn hóa nghệ thuật Việt Nam ra nước ngoài bằng nhiều ngôn ngữ và tạo điều kiện thuận lợi để giới thiệu các xuất bản phẩm tiếng nước ngoài tại Việt Nam. Triển khai các giải pháp hiệu quả chống lại sự xâm nhập của các yếu tố ngoại lai phản cảm, phi văn hóa, nhất là trên các nền tảng trực tuyến xuyên biên giới.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1 Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam do đồng chí Thường trực Ban Bí thư làm Trưởng Ban; thành phần gồm lãnh đạo các cơ quan liên quan để chỉ đạo, giám sát thường xuyên, tổ chức thực hiện toàn diện, có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết.

2 Đảng ủy Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện pháp luật về phát triển văn hóa Việt Nam; tăng cường giám sát việc thực hiện theo quy định.

3 Đảng ủy Chính phủ: (1) Phối hợp với Đảng ủy Quốc hội kịp thời thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách nêu tại Nghị quyết này và bố trí đủ nguồn lực để triển khai thực hiện, ban hành Nghị quyết của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam trong Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI với các cơ chế, chính sách ưu đãi cụ thể, khả thi, hiệu quả. (2) Chỉ đạo xây dựng trình Quốc hội ban hành cơ chế, chính sách, giải pháp chưa được nêu cụ thể tại phần III trên đây để thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu của Nghị quyết này; xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết. (3) Chỉ đạo Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chuẩn bị tài liệu; phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tham mưu tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai Nghị quyết.

4 Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động nhân dân thực hiện Nghị quyết; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển văn hóa Việt Nam.

5 Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức quán triệt, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết thống nhất trong toàn hệ thống chính trị.

6 Các Tỉnh ủy, Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết; bảo đảm đầy đủ nguồn lực cho phát triển văn hóa, tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết tại địa phương.

7 Đảng ủy Chính phủ chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết; thiết lập cơ chế theo dõi, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết theo hướng quản lý kết quả có các bộ chỉ số gắn với từng mục tiêu, lộ trình đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, báo cáo Bộ Chính trị để chỉ đạo.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.■

(*Tựa đề, box trong bài do Tòa soạn đặt và rút*)

Để đáp ứng thông tin thời sự, trang mục số này có sự thay đổi. Mong bạn đọc thông cảm.

QUẢNG TRỊ:

Văn hóa tạo đà phát triển du lịch bền vững

● ĐÌNH TOÁN

Ngày 13.1 tại Hà Nội, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Văn Hùng đã chủ trì buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Trị về tình hình phát triển VHTTDL năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh. Đồng chủ trì có Bí thư Tỉnh ủy Quảng Trị Nguyễn Văn Phương.



Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Văn Hùng phát biểu tại buổi làm việc — Ảnh: TRẦN HUẤN

Cùng dự buổi làm việc có các Thứ trưởng Bộ VHTTDL: Hoàng Đạo Cương, Hồ An Phong; lãnh đạo các cục, vụ, đơn vị chức năng thuộc Bộ VHTTDL và các đơn vị của tỉnh Quảng Trị.

Nhiều điểm sáng

Trình bày báo cáo về tình hình phát triển VHTTDL trên địa bàn tỉnh, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Trị Nguyễn Văn Phương cho biết, trong năm 2025 lĩnh vực VHTTDL đã có sự tăng tốc, bứt phá và có nhiều đóng góp quan trọng vào sự phát triển toàn diện của tỉnh. Cụ thể, lĩnh vực văn hóa có sự chuyển biến rõ nét cả về quy mô và chiều sâu, giữ vai trò then chốt trong việc thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025. Nhiều sự kiện văn hóa quy mô lớn, mang tính biểu tượng được tổ chức thành công.

Lĩnh vực thể thao tiếp tục có bước phát triển tích cực, nhất là thể thao thành tích cao với nhiều kết quả nổi bật. Công tác tổ chức các giải đấu được thực hiện chuyên nghiệp, đa dạng, có sức lan tỏa, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân và từng bước khẳng định vị thế thể thao Quảng Trị trên đấu trường khu vực và quốc tế.

Đặc biệt, du lịch tiếp tục là điểm sáng trong phát triển kinh tế - xã hội, đạt mức tăng trưởng cao, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đề ra, khẳng định vai trò là một trong bốn trụ cột phát triển của tỉnh. Công tác xúc tiến, quảng bá được đổi mới theo hướng bài bản, hiện đại; tăng cường hợp tác với các đài truyền hình lớn, hãng hàng không và cơ quan báo chí quốc tế để quảng bá hình ảnh du lịch tỉnh tại các thị trường trọng điểm như châu Âu, Bắc Mỹ và Australia.

Ông Nguyễn Văn Phương cũng khẳng định, sự quan tâm đồng hành, hỗ trợ quan trọng của Bộ VHTTDL đã góp phần quan trọng vào nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, gìn giữ bản sắc văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, đồng thời quảng bá hình ảnh quê hương Quảng Trị. Trên cơ sở những kết quả đạt được và yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, tỉnh Quảng Trị mong muốn Bộ VHTTDL tiếp tục quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ tỉnh trong triển khai nhiệm vụ phát triển VHTTDL; đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội và quốc phòng an ninh trong năm 2026 và những năm tiếp theo.

Cũng tại buổi làm việc, lãnh đạo tỉnh Quảng Trị đã kiến nghị, đề xuất một số nội dung liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2030; Đề án xây dựng bảo tàng Ký ức chiến tranh và khát vọng hòa bình; Lễ hội vì hòa bình năm 2026; đăng cai tổ chức giai đoạn II Giải Bóng chuyền Vô địch Quốc gia năm 2026 và Năm Du lịch quốc gia 2027… Lãnh đạo một số đơn vị liên quan thuộc Bộ VHTTDL cũng đã cho ý kiến đối với một số kiến nghị, đề xuất từ phía tỉnh Quảng Trị.

Từ văn hóa, phát triển du lịch bền vững

Phát biểu tại buổi làm việc, Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Văn Hùng nhận định, khép lại năm 2025, tỉnh Quảng Trị đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Đặc biệt, lãnh đạo tỉnh Quảng Trị đã nhận thức rõ hơn về vai trò, vị trí của văn hóa để tập trung phát triển; coi đây là sức mạnh nội sinh, nguồn lực có tính chiều sâu để đóng góp vào sự phát triển của tỉnh Quảng Trị một cách bền vững.

Bộ trưởng cho biết thêm, nhìn rộng ra trên thế giới, các quốc gia muốn phát triển bền vững phải dựa vào văn hóa. Trong Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, Nghị quyết nêu rõ phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước. Ở những quốc gia phát triển, họ đều coi trọng sự phát triển của văn hóa. Bản sắc và thương hiệu của một vùng đất làm nên giá trị của sự phát triển.

Trên tinh thần của Nghị quyết và những kết quả đã đạt được của tỉnh Quảng Trị, Bộ trưởng đề nghị trong thời gian tới, tỉnh Quảng Trị phải tiếp tục xác định văn hóa là nền tảng tinh thần, động lực của sự phát triển. Trong đó, Bộ trưởng đề nghị Sở VHTTDL tỉnh Quảng Trị phải tăng cường công tác tham mưu cho lãnh đạo tỉnh về việc tập trung định vị không gian văn hóa Quảng Trị. Trên cơ sở định vị không gian văn hóa đó, tiếp tục tham mưu để hình thành các trục văn hóa. Các trục bao gồm trục của lịch sử, hòa bình và cách mạng; trục biển đảo và sinh thái; trục văn hóa đô thị.

Đặc biệt, không gian văn hóa đó của Quảng Trị phải mang tính kết nối, có chiều sâu văn hóa, bề dày lịch sử và là nơi hội tụ ký ức cách mạng và khát vọng hòa bình; gắn liền với quảng bá hình ảnh con người Quảng Trị cần cù, chịu thương, chịu khó, bền gan, vững chí. Cùng với đó, Bộ trưởng nhấn mạnh Quảng Trị phải tập trung định vị bản sắc văn hóa. Bản sắc của Quảng Trị phải mang chiều sâu văn hóa, thể hiện sự khác biệt và hấp dẫn được du khách. Một trong những gợi mở Bộ trưởng đặc biệt nêu rõ là triển khai các giải pháp để sớm đưa Lễ hội vì hòa bình trở thành lễ hội cấp quốc gia, chú trọng yếu tố quốc tế.

Bộ trưởng tiếp tục khẳng định, Quảng Trị phải ưu tiên phát triển, biến di sản thành tài sản. Những di tích, di sản của Quảng Trị phải trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn; là sản phẩm điểm đến mang biểu tượng văn hóa; thông qua nghệ thuật đương đại để kể câu chuyện về văn hóa - du lịch của địa phương, giúp chạm đến cảm xúc của du khách, khiến du khách mong muốn sớm trở lại Quảng Trị.

Về Đề án xây dựng bảo tàng Ký ức chiến tranh và khát vọng hòa bình, Bộ trưởng cho hay, Bộ VHTTDL hoàn toàn ủng hộ. Tuy nhiên, Bộ trưởng lưu ý tỉnh Quảng Trị phải đưa ra những phương án cụ thể để khai thác hiệu quả thiết chế này; để bảo tàng không chỉ là nơi bảo tồn, lưu giữ hiện vật mà phải phát huy mạnh mẽ giá trị của hiện vật. Ngoài ra, phải ứng dụng công nghệ hiện đại trong số hóa bảo tàng, kể câu chuyện về văn hóa - lịch sử của Quảng Trị đến với du khách.

Cũng liên quan đến phát triển du lịch, Bộ trưởng nhấn mạnh người làm công tác du lịch của Quảng Trị phải có tầm nhìn, kiến thức tổng hợp; phải thật sự coi văn hóa là nguồn lực phát triển du lịch và đặt nền móng phát triển du lịch bền vững. Với quyết tâm cao, cách làm phù hợp, Bộ trưởng tin tưởng sự nghiệp phát triển VHTTDL trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, đặc biệt là văn hóa - du lịch sẽ tiếp tục đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. ■

Tạo ra sản phẩm chất lượng cao tại Vườn Quốc gia U Minh Hạ

Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Vườn Quốc gia U Minh Hạ với tầm nhìn đến năm 2030 do UBND tỉnh Cà Mau vừa phê duyệt sẽ được triển khai trên tổng diện tích 1.318 ha, thuộc phân khu dịch vụ hành chính và phân khu phục hồi sinh thái.

Không gian du lịch được quy hoạch thành 6 khu chức năng với hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện đại nhưng vẫn đảm bảo hài hòa với cảnh quan thiên nhiên. Tỉnh dự kiến phát triển 6 tuyến du lịch nội vùng có chiều dài 10-20 km để kết nối các điểm đến. Đồng thời phát triển các tuyến, liên kết với những khu du lịch lân cận như Hòn Đá Bạc và Khu du lịch sinh thái Sông Trẹm.

Tổng nhu cầu kinh phí để thực hiện đề án ước khoảng hơn 1.458 tỉ đồng. Trong đó, nguồn vốn ngân sách nhà nước 5,2 tỉ đồng, chủ yếu đầu tư hạ tầng thiết yếu như giao thông, điện, nước và thông tin liên lạc. Phần nguồn lực chính yếu còn lại sẽ được huy động thông qua hình thức xã hội hóa, kêu gọi các tổ chức và cá nhân hợp tác, liên kết hoặc thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ.

Vườn Quốc gia U Minh Hạ được giao trách nhiệm chủ trì, trực tiếp thực hiện hoặc phối hợp với các nhà đầu tư theo quy định của Luật Lâm nghiệp. Quyết định nêu rõ yêu cầu phát triển phải đi đôi với bảo vệ môi trường, nghiêm cấm các hành vi xâm hại hệ sinh thái và phải xây dựng phương án bảo vệ rừng, đặc biệt là phòng cháy, chữa cháy nghiêm ngặt.

Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Vườn Quốc gia U Minh Hạ không chỉ kỳ vọng tạo ra các sản phẩm du lịch chất lượng cao mà còn chú trọng tạo sinh kế, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống tinh thần cho cộng đồng dân cư tại các xã vùng đệm như Đá Bạc, Khánh Lâm và Khánh An. Đây cũng được xem là tiền đề để kêu gọi đầu tư, phát triển tiềm năng du lịch có giá trị cao của hệ sinh thái rừng tràm và đa dạng sinh học đặc trưng ở vùng đất rừng U Minh Hạ. **M.THU**

CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Từ động lực kinh tế đến sức mạnh văn hóa

● **NGUYỄN ANH**

Trong tầm nhìn phát triển đất nước được xác lập tại Đại hội XIII của Đảng, du lịch được đặt đúng vị trí là một ngành kinh tế tổng hợp, đồng thời là kênh lan tỏa giá trị văn hóa và sức mạnh mềm quốc gia. Từ thực tiễn phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch và những kết quả nổi bật giai đoạn 2021-2025, du lịch Việt Nam đang ngày càng thể hiện rõ vai trò động lực tăng trưởng, không gian thực hành văn hóa và lực đẩy quan trọng trong việc củng cố niềm tin xã hội, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Du lịch trong tư duy phát triển của Đại hội XIII

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên. Nhiệm kỳ vừa qua, trong bối cảnh thế giới biến động sâu sắc, đại dịch Covid-19, xung đột địa chính trị và phân mảnh kinh tế toàn cầu, du lịch Việt Nam đã thể hiện sức phục hồi đáng kể, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng, tạo việc làm, thúc đẩy tiêu dùng nội địa, đồng thời khẳng định hình ảnh Việt Nam là điểm đến an toàn, thân thiện, giàu bản sắc. Đó không chỉ là kết quả nỗ lực của ngành, mà là thành quả trực tiếp của sự lãnh đạo, chỉ đạo xuyên suốt, kịp thời và linh hoạt của Đảng, Nhà nước.

Đại hội XIII nhấn mạnh yêu cầu phát triển văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh của đất nước. Trong tiến trình hiện thực hóa yêu cầu đó, du lịch nổi lên như một không gian thực hành sinh động, nơi các giá trị văn hóa được bảo tồn, sáng tạo và lan tỏa trong đời sống xã hội đương đại. Thông qua bảo tồn và phát huy di sản, phát triển du lịch cộng đồng, du lịch di sản, du lịch gắn với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, du lịch đã góp phần chuyển hóa giá trị văn hóa từ tiềm năng sang nguồn lực phát triển, từ "ký ức" sang "sinh kế", từ bảo tồn tĩnh sang bảo tồn sống. Hàng nghìn di sản văn hóa phi vật thể được kiểm kê, nhiều di sản được UNESCO ghi danh, các mô hình gắn bảo tồn văn hóa với phát triển du lịch được triển khai trên diện rộng đã tạo sinh kế bền vững cho người dân, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

Điều quan trọng hơn, du lịch đã góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đó là niềm tin vào đường lối đúng đắn của Đảng, vào khả năng "biến di sản thành tài sản, biến văn hóa thành động lực phát triển" trong khuôn khổ định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội XIII đặt mục tiêu then chốt là nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Trong lĩnh vực du lịch, yêu cầu này được hiện thực hóa trên ba phương diện: Thứ nhất, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước. Nhiệm kỳ 2021-2025 ghi nhận một khối lượng lớn văn bản pháp luật được ban hành, sửa đổi, bổ sung, tháo gỡ nhiều "điểm nghẽn" cho phát triển du lịch và các ngành công nghiệp văn hóa liên quan. Tư duy quản lý chuyển mạnh từ "làm văn hóa" sang "quản lý nhà nước về văn hóa", từ "làm thay" sang "kiến tạo phát triển", từ can thiệp hành chính sang điều tiết bằng thể chế.



Năm 2025 du lịch Việt Nam đón hơn 21,2 triệu lượt khách quốc tế **Ảnh: CÔNG ĐẠT**



Nhiều năm liền Việt Nam được Tổ chức Giải thưởng Du lịch Thế giới bình chọn là Điểm đến di sản hàng đầu thế giới **Ảnh: THANH HẢI**

Thứ hai, xây dựng đội ngũ cán bộ du lịch đáp ứng yêu cầu mới. Đảng nhấn mạnh xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Du lịch, với tính liên ngành, liên vùng cao, đòi hỏi đội ngũ lãnh đạo có tư duy tổng hợp, am hiểu văn hóa, kinh tế, thị trường và hội nhập quốc tế. Việc nâng cao chất lượng đội ngũ trong ngành Du lịch vì thế là một phần hữu cơ của công tác xây dựng Đảng trong lĩnh vực này.

Thứ ba, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân. Du lịch là lĩnh vực "gần dân", "trong dân", nơi người dân vừa là chủ thể, vừa là người hưởng lợi. Khi du lịch phát triển bền vững, sinh kế được cải thiện, bản sắc được trân trọng, thì niềm tin xã hội được củng cố, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được bồi đắp từ cơ sở.

Du lịch trong tầm nhìn đến giữa thế kỷ XXI

Đại hội XIII xác định rõ các mốc phát triển: Đến năm 2030 Việt Nam là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Trong tầm nhìn đó, du lịch cần được định vị ở ba tầng chiến lược: Ngành kinh tế mũi nhọn có giá trị gia tăng cao, gắn với kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số; đóng góp ngày càng lớn vào GDP, việc làm và cân bằng phát triển vùng.

Du lịch là công cụ mềm của sức mạnh quốc gia, góp phần nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam; là kênh đối ngoại nhân dân hiệu quả, lan tỏa hình ảnh đất nước hòa bình, ổn định, giàu bản sắc. Không gian nuôi dưỡng khát vọng phát triển, nơi tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và niềm tự hào văn hóa được chuyển hóa thành động lực sáng tạo, khởi nghiệp và đổi mới.

Để đạt được điều đó, phát triển du lịch trong giai đoạn tới cần tiếp tục bám sát định hướng của Đảng đó là đổi mới tư duy phát triển, hoàn thiện thể chế, phát huy tối đa nội lực, kết hợp hài hòa với sức mạnh thời đại; đặt con người ở vị trí trung tâm, văn hóa là nền tảng, bền vững là nguyên tắc xuyên suốt. Từ Đại hội XIII, có thể khẳng định sự phát triển của du lịch Việt Nam là một lát cắt sinh động phản ánh năng lực lãnh đạo và cầm quyền của Đảng trong thời kỳ mới.

Khi du lịch được định hướng đúng, dẫn dắt bằng tư duy chiến lược và quản trị hiện đại, ngành này không chỉ đóng góp cho tăng trưởng kinh tế, mà còn tham gia trực tiếp vào công cuộc xây dựng Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đó chính là con đường để du lịch đồng hành cùng dân tộc, đi tới mục tiêu lớn mà Đại hội XIII đã xác lập: một Việt Nam phát triển, giàu bản sắc, hùng cường và nhân văn, vững bước trên con đường xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI. ■

Những con số biết nói

Năm 2025, ngành Du lịch đạt 21,2 triệu lượt khách quốc tế, phục vụ khoảng 135,5 triệu lượt khách nội địa; tổng thu từ khách du lịch lần đầu tiên vượt mốc 1 triệu tỉ đồng. Lượng khách quốc tế đến Việt Nam vươn lên xếp thứ 3 trong khu vực Đông Nam Á. Theo Tổ chức Du lịch Liên Hợp quốc (UN Tourism), năm 2025, tăng trưởng khách quốc tế đến Việt Nam đạt mức 21%, xếp vào hàng cao nhất trên thế giới cùng Nhật Bản.

Về tổng thể, từ khi Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF) công bố Chỉ số phát triển du lịch (TTDI), Việt Nam đã tăng 28 bậc sau 17 năm (lần đầu công bố năm 2007, Việt Nam xếp thứ 87/124), năm 2024 xếp thứ 59/119 nền kinh tế.

Mục tiêu đến năm 2030

Du lịch thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn và phát triển bền vững. Việt Nam trở thành điểm đến đặc biệt hấp dẫn, thuộc nhóm 30 quốc gia có năng lực cạnh tranh du lịch hàng đầu thế giới, đáp ứng đầy đủ yêu cầu và mục tiêu phát triển bền vững.

Tổng thu từ khách du lịch đạt 3,1-3,2 triệu tỉ đồng (tương đương 130-135 tỉ USD), tăng trưởng bình quân 11-12%/năm; đóng góp trực tiếp vào GDP đạt 15-17%. Tạo ra khoảng 8,5 triệu việc làm, trong đó có khoảng 3 triệu việc làm trực tiếp, tăng trưởng bình quân 8-9%/năm. Phấn đấu đón được ít nhất 50 triệu lượt khách quốc tế và 160 triệu lượt khách nội địa.

Di tích Phủ Nội vụ ở Huế đang được phục dựng?

● **Bài, ảnh: SƠN THÙY**

Thời gian qua, khuôn viên di tích Phủ Nội vụ bên trong Hoàng thành Huế đang được chỉnh trang, trong đó có nhiều "công trình mới" được dựng lên. Dư luận đang băn khoăn, có hay không việc phục dựng di tích Phủ Nội vụ?



Không gian di tích Phủ Nội vụ (Đại nội Huế) "mọc" lên nhiều công trình nhà rường kiên cố

Theo ghi nhận của phóng viên *Văn Hóa*, tại khuôn viên di tích Phủ Nội vụ hiện có nhiều công trình mới được xây dựng theo kiểu kiến trúc nhà rường. Các công trình được xây dựng với nền móng kiên cố bằng bê tông cốt thép, cốt nền cao khoảng 0,5m, hệ mái ngói chắc chắn và được lắp hệ thống cửa kính. Thống kê sơ bộ, đến nay có bốn công trình theo kiểu nhà rường đã hoàn thiện với diện tích từ gần 100m^2 đến khoảng 180m^2; chưa tính các dãy hành lang và các công trình điểm đang thi công dang dở.

Tìm hiểu của phóng viên cho thấy, các công trình nói trên được Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế cho phép triển khai xây dựng từ giữa năm 2025, cùng với đó là công tác chỉnh trang và lát gạch sân nền, trang trí tiểu cảnh và trồng cây xanh cảnh quan ở khuôn viên di tích Phủ Nội vụ. Trái với không gian nhà rường "mới lạ" này là khu nhà hai tầng theo kiến trúc Pháp được xây dựng cách đây khoảng 120 năm. Tòa nhà này hiện đã xuống cấp nghiêm trọng, rêu xanh bám đầy tường, ẩm mốc, nhiều điểm trần nhà lộ ra những thanh thép gỉ sét… Tư liệu lịch sử cho biết, Phủ Nội vụ được xây dựng từ thời vua Minh Mạng (thời vua Gia Long có tên là Nội Đồ Gia), ban đầu nằm trong Tử Cấm thành, sau đó được di dời đến vị trí phía Đông của Hoàng thành như hiện nay. Phủ Nội vụ gồm nhiều công trình được xây dựng trên khuôn viên có diện tích khoảng 20.000m^2. Đây là nơi chế tác và cất giữ những bảo vật, vật dụng của nhà vua và hoàng gia.

Sau khi triều Nguyễn cáo chung, di tích Phủ Nội vụ được trưng dụng cho các mục đích khác nhau, trong đó có thời gian dài làm trụ sở của Trường Quốc gia âm nhạc, sau đó là Trường Đại học Nghệ thuật Huế. Trải qua nhiều biến thiên của lịch sử, Phủ Nội vụ gần như không còn công trình di tích nào nguyên gốc, ngoài cổng có bốn chữ Hán "Tuần binh vệ môn" và ngôi miếu Tối Linh Từ. Dãy nhà hai tầng kiến trúc Pháp được xây dựng đầu những năm 1900, và một số công trình do Trường Đại học Nghệ thuật Huế xây dựng thêm phục vụ cho công tác đào tạo. Phủ Nội vụ nằm phía Bắc của di tích Triệu Miếu, cạnh vườn Cơ Hạ, nhà hát Duyệt Thị Đường…, nơi thường xuyên có du khách trong và ngoài nước đến tham quan, tìm hiểu. Một số du khách khi đến tham quan di tích Phủ Nội vụ bày tỏ ngạc nhiên và thắc mắc rằng, liệu di tích này đang trong quá trình tu bổ, phục hồi?

Trong một lần chia sẻ với phóng viên, ông Hoàng Việt Trung, Giám đốc Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế cho biết, đơn vị đang triển khai đề án phát huy giá trị di tích Phủ Nội vụ, khai thác các dịch vụ văn hóa chất lượng nhằm tạo thêm sản phẩm du lịch đêm ở khu di sản Huế. Qua đó, góp phần thu hút và kéo dài thời gian lưu trú của du khách đến Huế, góp phần phát triển kinh tế ban đêm. Tuy nhiên, khi chúng tôi liên hệ để tìm hiểu thêm việc xây dựng kiên cố các công trình nhà rường mới nói trên ở di tích Phủ Nội vụ đã lấy ý kiến các cấp thẩm quyền như thế nào, thì lãnh đạo Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế vẫn chưa cung cấp thông tin.

Theo tìm hiểu, từ năm 2023, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là TP Huế) đã có quyết định phê duyệt đề án "Phát triển dịch vụ trên cơ sở phát huy giá trị di tích Cố đô Huế đến năm 2030", trong đó có kế hoạch tìm kiếm đối tác mới, tiềm năng, tâm huyết, am hiểu về di sản để kêu gọi đầu tư kinh doanh dịch vụ có chất lượng cao, phù hợp tại các khu vực ở Đại nội Huế như Lầu Tứ Phương Vô Sự, Tây Khuyết Đài, Phủ Nội vụ, cung Trường Sanh và một số khu vực khác… Tại di tích Phủ Nội vụ, đầu tư nghiên cứu, thiết kế xây dựng khu phức hợp dịch vụ chất lượng cao, hình thành điểm dịch vụ tập trung để tổ chức các hoạt động dịch vụ phục vụ du khách, vừa tổ chức các hoạt động trải nghiệm vừa tổ chức các sự kiện kết hợp bán hàng lưu niệm, ẩm thực... Như tổ chức các chương trình trải nghiệm trình diễn, giới thiệu và hướng dẫn du khách tương tác, trải nghiệm về tinh hoa nghề truyền thống cung đình triều Nguyễn và nghề truyền thống dân gian Việt Nam; trưng bày, giới thiệu các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, đặc sản cung đình và truyền thống Huế…

Được biết, tháng 5.2025, Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế cũng đã có thông báo tìm kiếm các đơn vị cung cấp dịch vụ ẩm thực phục vụ kinh doanh tại di tích Phủ Nội vụ. Trong thông báo có nêu rõ quy mô đầu tư gồm cải tạo hạ tầng, cảnh quan, máy móc, trang thiết bị, trang trí nội thất… phù hợp để đảm bảo khai thác dịch vụ ẩm thực, với sơ bộ chi phí dự kiến từ 15-20 tỉ đồng. Vấn đề dư luận quan tâm hiện nay là, việc xây dựng, lắp ráp hệ thống nhà rường, hành lang... tại khu vực di tích Phủ Nội vụ đã được cơ quan Bộ, ngành thẩm định, phê duyệt theo quy định pháp luật về di sản văn hóa hay chưa?

Một nguồn tin cho hay, đến thời điểm này cơ quan quản lý di sản văn hóa vẫn chưa nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định việc xây dựng, lắp ráp hệ thống nhà rường tại khu vực di tích Phủ Nội vụ. ■



Một trong những công trình nhà rường đã được xây dựng hoàn thiện với cốt nền cao khoảng 0,5m, lắp cửa kính



Công trình dãy nhà 2 tầng kiến trúc Pháp được xây đầu những năm 1900 ở "mặt tiền" Phủ Nội vụ hiện đang xuống cấp nghiêm trọng

Tổ chức triển lãm tư liệu chào mừng thành công Đại hội lần thứ XIV của Đảng

Bộ VHTTDL vừa ban hành Quyết định số 52/QĐ-BVHTTDL về việc tổ chức Triển lãm tư liệu chào mừng thành công Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam với chủ đề: Đảng Cộng sản Việt Nam qua các kỳ Đại hội.

Thông qua triển lãm nhằm tôn vinh ý nghĩa và vai trò to lớn của các kỳ Đại hội Đảng; Tuyên truyền, giáo dục về lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam trong hơn 90 năm qua; Làm rõ những quan điểm, mục tiêu, định hướng lớn trong giai đoạn mới, qua đó nâng cao nhận thức và củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Đây cũng là dịp nhằm khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, tạo sự đồng thuận trong thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; đồng thời, giới thiệu vốn di sản văn hóa thành văn của dân tộc hiện đang được lưu trữ, bảo quản và phục vụ tại Thư viện Quốc gia Việt Nam.

Với chủ đề: Đảng Cộng sản Việt Nam qua các kỳ Đại hội, Triển lãm sẽ được tổ chức vào tháng 1 - 2.2026 tại Thư viện Quốc gia Việt Nam. Triển lãm trưng bày 800 tư liệu theo bốn phần. Phần 1: Đảng Cộng sản Việt Nam - Nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; Phần 2: Đại hội Đảng - Những quyết sách chiến lược; Phần 3: Đại hội Đảng - Từ nghị quyết đến thực tiễn; Phần 4: Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Bộ VHTTDL yêu cầu, các tư liệu (sách, báo, tạp chí, tranh, ảnh…) phải có tính khái quát cao, nội dung xác thực, phong phú, phản ánh đúng tinh thần Triển lãm; Hình thức trưng bày đảm bảo tính thẩm mỹ, khoa học, phù hợp quy mô sự kiện. Ngoài ra, phải ứng dụng thiết bị kỹ thuật và công nghệ hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả của Triển lãm.

N.H

Chuẩn bị chu đáo Lễ kỷ niệm 120 năm ngày sinh Thủ tướng Phạm Văn Đồng

Hướng tới lễ kỷ niệm 120 năm ngày sinh Thủ tướng Phạm Văn Đồng (1.3.1906 - 1.3.2026), Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Quảng Ngãi Y Ngọc đã kiểm tra công tác chuẩn bị sửa chữa, cải tạo Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng tại xã Mộ Đức.

Tại Khu lưu niệm, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh đã thành kính dâng hương tưởng niệm, đồng thời tìm hiểu sâu hơn về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Thủ tướng Phạm Văn Đồng, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đoàn công tác đã khảo sát không gian trưng bày hình ảnh, hiện vật, các tài liệu quý; kiểm tra khuôn viên cây xanh và Nhà di tích. Hiện nay, Khu lưu niệm đang lưu giữ và trưng bày 203 hình ảnh, hơn 500 hiện vật cùng trên 300 tài liệu quý gắn với cuộc đời và sự nghiệp của Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Mỗi năm, nơi đây đón trên 40 nghìn lượt khách đến tham quan, nghiên cứu và tưởng niệm, trở thành địa chỉ đỏ có ý nghĩa đặc biệt trong giáo dục truyền thống yêu nước và lịch sử cách mạng.

Qua kiểm tra thực tế một số hạng mục đã xuống cấp, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Y Ngọc yêu cầu Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh khẩn trương phối hợp với Sở VHTTDL hoàn thiện hồ sơ, thủ tục cần thiết, trình Bộ VHTTDL cho ý kiến về việc nâng cấp, sửa chữa di tích Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Việc sửa chữa, cải tạo cần đảm bảo tính khoa học, thẩm mỹ, hài hòa với không gian di tích, phục vụ tốt cho Lễ kỷ niệm 120 năm ngày sinh Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh cũng yêu cầu Ban Quản lý Khu lưu niệm chú trọng chăm sóc cảnh quan, bố trí thêm hoa và cây cảnh, giữ gìn không gian xanh - sạch - đẹp, đáp ứng nhu cầu tham quan của nhân dân và du khách, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 và thời gian diễn ra lễ kỷ niệm.

Sở VHTTDL được giao chủ trì, phối hợp với các cấp, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá giá trị lịch sử, văn hóa của Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng, qua đó góp phần phát triển du lịch văn hóa. Đồng thời, sớm hoàn thiện kế hoạch tổ chức lễ kỷ niệm 120 năm ngày sinh Thủ tướng Phạm Văn Đồng, trình UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến. Trước đó, ngày 1.11.2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án sửa chữa, cải tạo Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng với tổng mức đầu tư khoảng 50 tỉ đồng. Dự án do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh làm chủ đầu tư, thời gian thực hiện từ năm 2025 đến năm 2027.



Lãnh đạo tỉnh và Sở, ngành kiểm tra việc trưng bày hiện vật, giới thiệu về cuộc đời hoạt động cách mạng của Thủ tướng Phạm Văn Đồng

Việc triển khai dự án không chỉ nhằm bảo tồn, lưu giữ những kỷ vật gắn với cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Thủ tướng Phạm Văn Đồng, mà còn góp phần gìn giữ và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, xã hội; lan tỏa tinh thần yêu nước, phục vụ nhu cầu tham quan, nghiên cứu và phát triển du lịch bền vững của địa phương.

NHƯ ĐỒNG

Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Bộ VHTTDL

Bộ VHTTDL vừa có quyết định số 5053/QĐ/BVHTTDL Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Bộ VHTTDL. Mục tiêu của Kế hoạch nhằm triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của Bộ VHTTDL, trên cơ sở bám sát Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; rà soát, có giải pháp cụ thể, thiết thực tạo đột phá mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện cải cách hành chính của cán bộ quản lý các cấp, cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ. Đồng thời, nâng cao nhận thức, sự đồng thuận của người dân, tổ chức, xã hội về việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước. Đánh giá khách quan, toàn diện tình hình triển khai kế hoạch cải cách hành chính của các đơn vị thuộc Bộ; phát hiện những cách làm hay, sáng tạo để có giải pháp nhân rộng; kịp thời phát hiện những tồn tại, khó khăn hoặc vi phạm trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính để có hướng khắc phục; ghi nhận những đề xuất, kiến nghị của đơn vị để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thống nhất.

Cụ thể hóa các nội dung, yêu cầu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời tăng cường tính chủ động, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để cải cách hành chính trở thành khâu đột phá trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý của Bộ. Gắn kết chặt chẽ triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án cải cách hành chính; tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; tăng cường chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Phổ biến, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, liên tục, đa chiều, phù hợp với tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của từng nhóm đối tượng gắn với lộ trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước năm 2026 của Chính phủ; lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước với việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cải cách lập pháp, cải cách tư pháp, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính phải góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao dân trí, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đẩy mạnh hội nhập quốc tế.

Hoạt động kiểm tra phải đúng nội dung theo kế hoạch, đảm bảo chính xác, khách quan và theo đúng quy định, không làm cản trở hoạt động bình thường của đơn vị được kiểm tra. Qua kiểm tra nêu ra được những ưu điểm, tồn tại và hạn chế cần khắc phục, có kết luận cụ thể, rõ ràng về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan; đồng thời đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền chỉ đạo, xử lý kết quả...

T.SƯƠNG

Chỉnh trang, sắp xếp lại không gian di tích chùa Hương trong mùa lễ hội mới

Lễ hội truyền thống du lịch chùa Hương năm 2026 sẽ diễn ra từ ngày 18.2 đến 11.5 (tức mùng 2 tháng Giêng đến 25 tháng Ba năm Bính Ngọ), với chủ đề "An toàn - thân thiện - chất lượng", được kỳ vọng góp phần phát triển bền vững cho điểm đến văn hóa tâm linh tiêu biểu của Thủ đô.

Thông tin về công tác chuẩn bị, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Hương Sơn Trần Đức Hải cho biết, kế hoạch tổ chức lễ hội được xây dựng trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, bảo đảm tính trang nghiêm, văn minh, an toàn, gìn giữ và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng đặc sắc của quần thể di tích Hương Sơn. Mục tiêu xuyên suốt là phục vụ tốt nhất nhu cầu văn hóa tâm linh chính đáng của nhân dân, song hành với việc nâng cao chất lượng trải nghiệm của du khách. Lễ khai hội chùa Hương sẽ diễn ra ngày 22.2 (mùng 6 tháng Giêng năm Bính Ngọ). Không gian lễ hội bao trùm toàn bộ Khu di tích quốc gia đặc biệt chùa Hương, với bốn tuyến tham quan và 20 điểm đền, chùa, động thờ Phật.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của mùa lễ hội năm nay là chỉnh trang, sắp xếp lại không gian di tích, gắn với triển khai Đề án đổi mới mô hình tổ chức, quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị quần thể Hương Sơn theo chỉ đạo của UBND TP Hà Nội. Phó Chủ tịch UBND xã Hương Sơn Vương Trọng Đạo cho biết, địa phương đã tập trung rà soát, xử lý tình trạng lấn chiếm đất đai, buôn bán tự phát trong khu vực bảo vệ di tích và vùng phụ cận, gây ảnh hưởng đến cảnh quan và sự tôn nghiêm của không gian văn hóa tâm linh.

Công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi các diện tích đất công hết thời hạn sử dụng được triển khai theo đúng quy định pháp luật, gắn với quy hoạch tổng thể quần thể Hương Sơn đang được hoàn thiện. Mục tiêu là từng bước trả lại không gian cảnh quan thông thoáng, linh thiêng cho di tích, đặc biệt tại các khu vực trọng điểm như suối Yến, các bến đò, khu vực chùa Thiên Trù, động Hương Tích và các tuyến đường phục vụ khách tham quan. Quá trình này được thực hiện trên tinh thần hài hòa giữa yêu cầu bảo tồn di sản và bảo đảm sinh kế chính đáng của người dân địa phương...

L.SƠN

MUỐN SÂN KHẤU VIỆT "HỒI SINH":

Cần "chưng cất" đời sống thành nghệ thuật

● THANH MAI

Giữa dòng chảy thời sự dồn dập và thị hiếu khán giả đổi thay từng ngày, sân khấu Việt đang đứng trước ngã rẽ: Chạy theo "trend" để tồn tại hay trở về đúng bản chất nghệ thuật để hồi sinh? Đưa đời sống lên sàn diễn không khó bằng việc "chưng cất" hiện thực thành giá trị thẩm mỹ và chiều sâu nhân văn - nơi câu chuyện vừa được kể lại, vừa gợi mở, ám ảnh và dẫn dắt con người hướng tới chân, thiện, mỹ...

Khi sáng tạo thoát khỏi lối minh họa, tránh lên gân thông điệp và biết biến những vấn đề xã hội thành xung đột kịch giàu tầng nghĩa, sân khấu mới thật sự lấy lại quyền năng lay động tâm hồn.



Sân khấu chỉ thực sự "sống" khi hơi thở đời sống được "chưng cất" thành giá trị thẩm mỹ, thay vì dừng lại ở việc phản ánh hiện thực

Mang "hơi thở" đời sống thôi chưa đủ

Sân khấu, hơn bất kỳ loại hình nghệ thuật nào, luôn bị đặt trước áp lực phải đối thoại trực diện với đời sống. Nhưng câu chuyện mang "hơi thở" đời sống lên sân khấu không đồng nghĩa với việc tạo ra một tác phẩm nghệ thuật. Bởi phản ánh hiện thực chỉ là điểm khởi đầu, một tác phẩm thực sự "sống" khi đời sống được chưng cất thành giá trị thẩm mỹ, khi những vấn đề xã hội được nâng lên thành suy tư nhân văn, chứ không dừng lại ở việc kể lại những gì đang diễn ra ngoài xã hội.

Trong bối cảnh cuộc sống biến chuyển nhanh, thông tin bủa vây, thị hiếu công chúng đảo chiều liên tục, sân khấu Việt buộc phải đổi mới. Nhưng đổi mới không thể hiểu đơn giản là "bám sát thời sự", càng không thể lấy "trend" làm lá chắn cho sự "non tay" trong sáng tạo. Thực tế những năm gần đây cho thấy, sân khấu đã mạnh dạn chạm tới nhiều vấn đề gai góc: Áp lực người trẻ, khủng hoảng gia đình, xung đột thế hệ, sự tha hóa của quyền lực… Tuy nhiên, không ít tác phẩm mới chỉ dừng ở mức đưa vấn đề lên sân khấu, mà chưa làm được điều quan trọng hơn là biến vấn đề ấy thành nghệ thuật. Nghịch lý nằm ở chỗ, có vở diễn "đúng" về đề tài nhưng lại chưa chạm giá trị nghệ thuật, bởi kịch bản nặng minh họa, đối thoại bị biến thành lời giải thích, thông điệp được nói thẳng, nói hết, sân khấu tự đánh mất sức mạnh biểu đạt vốn có. Thay vì gợi mở, tác phẩm lại áp đặt; thay vì ám ảnh, tác phẩm dừng ở mức kể lể. Lúc đó, sân khấu không còn là không gian nghệ thuật, mà trở thành một bản báo cáo xã hội kéo dài, thiếu chiều sâu thẩm mỹ và không để lại "dư chấn" cảm xúc.

Tại Liên hoan quốc tế Sân khấu thử nghiệm lần thứ VI năm 2025, có thể ghi nhận tinh thần đổi mới tích cực của nhiều đơn vị nghệ thuật trong và ngoài nước. Sự sáng tạo không chỉ nằm ở hình thức thể hiện hay thủ pháp dàn dựng, mà còn ở việc đã đi sâu hơn vào kịch bản, mạnh dạn chạm tới những vấn đề nóng của xã hội đương đại. Tuy nhiên, một vài vở diễn vẫn bộc lộ sự lúng túng ở khâu quan trọng nhất: Cách xử lý và chuyển hóa vấn đề. Khi thông điệp chưa đủ rõ ràng, thiếu chiều sâu nhân văn và định hướng tích cực, tác phẩm dễ rơi vào trạng thái "nêu vấn đề rồi bỏ ngỏ", diễn xong sẽ "trôi tuột" khỏi cảm xúc khán giả.

Nghệ thuật nói chung, sân khấu nói riêng trước hết phản ánh hiện thực, nhưng sứ mệnh sâu xa hơn là phải dẫn dắt nhận thức và cảm xúc con người. Nghệ thuật không đứng ngoài đời sống, nhưng cũng không hòa tan vào đời sống một cách dễ dãi. Nếu chỉ dừng ở giải trí hoặc phơi bày mặt tối xã hội mà thiếu điểm tựa nhân văn, sân khấu sẽ tự làm nghèo mình, đồng thời đánh mất vai trò giáo dục thẩm mỹ vốn là giá trị cốt lõi.

Giữ "chất" nghệ thuật trong hành trình sáng tạo

Sáng tạo nghệ thuật chỉ thực sự có ý nghĩa khi được đặt trong mối quan hệ hài hòa giữa thử nghiệm và chuẩn mực thẩm mỹ. Thử nghiệm là động lực để nghệ thuật vận động và phát triển, nhưng không đồng nghĩa với việc phá bỏ mọi giới hạn. Khi tác phẩm vẫn giữ được giá trị nhân văn, biết hướng khán giả tới cảm xúc và cái đẹp, sự đổi mới sẽ dần được bồi đắp theo thời gian.

Cũng cần nhìn nhận rõ, sáng tạo trong kịch bản sân khấu không phải là cuộc chạy đua tìm cái lạ hay cái khác biệt bằng mọi giá. Trên thực tế, sáng tạo trong nghệ thuật sân khấu nhiều khi không nằm ở việc tìm kiếm những câu chuyện hoàn toàn mới, mà ở cách kể mới cho những vấn đề vốn đã quen thuộc của đời sống. Cùng một chất liệu hiện thực, nhưng khi được tiếp cận bằng góc nhìn khác, đặt trong những xung đột kịch được tổ chức chặt chẽ và xử lý bằng lựa chọn nghệ thuật tinh tế, tác phẩm sẽ mở ra những tầng nghĩa mới cho người xem. Sự sáng tạo ấy thể hiện ở cách xây dựng nhân vật có chiều sâu tâm lý, ở nhịp điệu kịch bản, ở ngôn ngữ đối thoại giàu gợi mở, cũng như ở việc tiết chế cảm xúc để tránh minh họa hay lên gân. Quan trọng hơn, mỗi lựa chọn nghệ thuật đều hướng tới việc gửi gắm thông điệp tích cực, nhân văn, giúp khán giả nhận ra chính mình trong câu chuyện, đồng thời được dẫn dắt tới những suy ngẫm sâu xa về con người, trách nhiệm và giá trị sống trong đời sống đương đại.

Hiện nay, không ít tác phẩm sân khấu đã làm được điều tưởng như khó này: Vừa đối thoại thuyết phục với khán giả, vừa giữ được giá trị nghệ thuật rõ ràng. Những vở diễn ấy cho thấy, sáng tạo không nhất thiết phải chạy theo các đề tài ồn ào hay gây sốc. Điều quan trọng hơn là khả năng chạm đến trái tim người xem bằng những vấn đề tưởng như quen thuộc, nhưng được truyền tải bằng một cách kể mới, một ngôn ngữ đối thoại mới và một tầng nghĩa nghệ thuật đủ sâu để lưu lại cảm xúc khán giả khi cánh màn nhung khép lại.

Vở kịch *Ngược chiều bình an* của Nhà hát Kịch Việt Nam là minh chứng rõ nét cho hướng sáng tạo gắn với đời sống nhưng vẫn bảo đảm giá trị nghệ thuật, khi tác phẩm vừa được trao Giải thưởng Đào Tấn 2025, hạng mục *"Tác phẩm xuất sắc"*. *Ngược chiều bình an* (kịch bản: Thiên Ân, đạo diễn: NSƯT Kiều Minh Hiếu) được xây dựng từ những câu chuyện có thật, khắc họa hình ảnh các chiến sĩ cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - những con người sẵn sàng "đi ngược chiều bình an" để lao vào nơi hiểm nguy, giành giật sự sống giữa biển lửa, mang lại an toàn cho cộng đồng. Vở diễn không lý tưởng hóa nhân vật như những "siêu anh hùng", mà đặt họ trở về đúng bản chất con người: Bằng xương bằng thịt, có gia đình, có nỗi lo, áp lực và những trăn trở rất đời thường. Chính trong những giới hạn ấy, lòng quả cảm, tinh thần trách nhiệm và lý tưởng phụng sự càng được khắc họa rõ nét. Vở diễn chạm tới cảm xúc người xem, lan tỏa thông điệp nhân văn về sự hy sinh thầm lặng, bản lĩnh nghề nghiệp và sức mạnh của lương tri trước những lằn ranh sinh tử.

Có thể thấy, sân khấu chỉ thực sự "hồi sinh" khi sáng tạo bám sát bản chất nghệ thuật, nơi những thông điệp tích cực được xây dựng bằng ngôn ngữ sân khấu đích thực. ■

Sân khấu Đại Việt đưa *Gánh cải trạng nguyên* trở lại

Soạn giả Hoàng Song Việt của sân khấu Cải lương Mới Đại Việt cho biết, năm nay sân khấu không nghỉ Tết mà chính thức góp mặt mùa diễn Xuân Bính Ngọ 2026 với vở cải lương nổi tiếng *Gánh cải trạng nguyên*.

Với mong muốn khuấy động không khí trong mùa Xuân mới, "ông bầu" Hoàng Song Việt quyết định tái dựng kịch bản quen thuộc *Gánh cải trạng nguyên* (tác giả: Huỳnh Thủ Trung; nhuận sắc và chỉnh lý: Đào Việt Anh - NSND Thanh Tòng). Câu chuyện duyên kỳ ngộ giữa anh chàng bán cải ham học Hoàng Phi Học cùng hai cô gái xinh đẹp, nết na là Tố Nga và Mỹ Chi hứa hẹn mang đến những tràng cười sảng khoái cho khán giả. *Gánh cải trạng nguyên* từng được NSND Phùng Há và tác giả Lê Duy Hạnh chỉ đạo thực hiện để biểu diễn gây quỹ tu sửa Nhà truyền thống Sân khấu (133 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh) và chăm lo cho nghệ sĩ nghèo vào khoảng năm 1990. Sau đó, vở được dàn dựng lại trên sân khấu "Hội ngộ tài năng" do soạn giả Hoàng Song Việt và NSND Hữu Quốc khởi xướng. Lần này, Đại Việt tiếp tục quy tụ ê kíp quen thuộc từng làm nên dấu ấn của *Câu thơ yên ngựa, Bức ngôn đồ Đại Việt, Cô đào hát, Người ven đô*... trên sân khấu thời gian qua. Trong đó, NSƯT Hoa Hạ tiếp tục "cầm trịch" dàn dựng vở, với sự hỗ trợ của NSƯT Võ Minh Lâm trong vai trò trợ lý đạo diễn.

Gánh cải trạng nguyên cũng hứa hẹn là vở có lực lượng diễn viên mạnh bậc nhất mùa diễn Tết này, với sự góp mặt của NSND Quế Trân, NSND Mỹ Hằng, NSƯT Võ Minh Lâm, NSƯT Tú Sương, NSƯT Trọng Nghĩa, NSƯT Bảo Trí, nghệ sĩ Lê Thanh Thảo, Kim Ngân, Trọng Hiếu, Thanh Phong, Thành Thuận… cùng vũ đoàn Phương Việt.

H.HẠNH

NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN VĂN HỌC:

"Ngọn gió" chính sách cho văn học Việt vươn xa

● **HÀ AN**

Việc Chính phủ ban hành Nghị định số 350/2025/NĐ-CP quy định về khuyến khích phát triển văn học đánh dấu một bước tiến quan trọng trong hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tạo động lực cho hoạt động sáng tác, quảng bá và phổ biến văn học Việt Nam trong bối cảnh mới. Nghị định không chỉ thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Nhà nước đối với văn học - một lĩnh vực nền tảng của đời sống tinh thần xã hội - mà còn đặt ra những định hướng cụ thể, dài hạn nhằm bồi đắp giá trị tư tưởng, thẩm mỹ, góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.



Văn học là một dòng chảy bền bỉ nhưng luôn cần những "ngọn gió" chính sách kịp thời để có thể vượt sóng, vươn xa và đi đúng hướng **Ảnh minh họa**

> *Văn học là một dòng chảy bền bỉ nhưng luôn cần những "ngọn gió" chính sách kịp thời để có thể vượt sóng, vươn xa và đúng hướng. Việc Chính phủ ban hành Nghị định về khuyến khích phát triển văn học không chỉ mang ý nghĩa hoàn thiện hành lang pháp lý, mà còn thể hiện sự trân trọng của Nhà nước đối với lao động sáng tạo - một lĩnh vực đặc thù, âm thầm nhưng có vai trò quan trọng trong bồi đắp đời sống tinh thần xã hội.*
>
> **(Nhà văn VÕ THỊ XUÂN HÀ)**

Khuyến khích sáng tác, chú trọng các đề tài lớn của thời đại

Nghị định 350/2025/NĐ-CP quy định rõ các nội dung khuyến khích phát triển văn học, bao gồm: Hỗ trợ phát triển văn học; tổ chức trại viết, trại sáng tác văn học; tổ chức các cuộc thi viết, cuộc thi sáng tác tác phẩm văn học; giải thưởng văn học; hoạt động giới thiệu, quảng bá và phổ biến văn học trong nước và ngoài nước. Đây là những khâu then chốt trong chuỗi giá trị của đời sống văn học, từ sáng tạo đến tiếp nhận, từ bồi dưỡng lực lượng sáng tác đến đưa tác phẩm đến với công chúng.

Một điểm nhấn đáng chú ý của Nghị định là chủ trương tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là khuyến khích doanh nghiệp tư nhân... tham gia mạnh mẽ vào hoạt động sáng tác và phát triển văn học. Việc huy động nguồn lực xã hội hóa không chỉ giúp giảm gánh nặng ngân sách nhà nước mà còn mở ra những không gian sáng tạo mới, đa dạng phương thức đầu tư, hỗ trợ cho văn học trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

Nghị định nhấn mạnh vai trò của Nhà nước trong việc tôn vinh các tác giả, tác phẩm văn học có giá trị cao về nội dung tư tưởng và nghệ thuật, đồng thời bảo vệ quyền tác giả và các quyền liên quan. Đây là yếu tố có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, vừa khẳng định vị thế xã hội của người cầm bút, vừa tạo nền tảng pháp lý vững chắc để văn học phát triển lành mạnh, bền vững.

Bên cạnh đó, chính sách hỗ trợ nguồn lực khi văn học tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị do cấp có thẩm quyền giao cho thấy sự gắn kết chặt chẽ giữa văn học và đời sống xã hội. Văn học tiếp tục được khẳng định là công cụ quan trọng trong công tác tư tưởng, tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, bồi đắp lý tưởng, niềm tin và khát vọng phát triển đất nước.

Theo Nghị định, Nhà nước hỗ trợ cho tác giả có tác phẩm văn học được viết, sáng tác, dịch theo các chủ đề, đề tài quy định, bảo đảm giá trị cao về nội dung tư tưởng và nghệ thuật, phong phú về thể loại, đa dạng về ngôn ngữ thể hiện. Mục tiêu xuyên suốt là định hướng thẩm mỹ, hình thành nhân cách, đạo đức, lối sống, góp phần xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

Danh mục các chủ đề, đề tài được hỗ trợ phản ánh rõ những vấn đề lớn, có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển của đất nước, như: Lịch sử, di sản văn hóa dân tộc; Đảng Cộng sản Việt Nam và cách mạng; biển, hải đảo, biên giới, chủ quyền quốc gia; bảo đảm an ninh, trật tự xã hội; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; công nghệ, chuyển đổi số; biến đổi khí hậu và môi trường...

Bên cạnh đó là các đề tài về con người mới trong sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh; nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới; thanh niên, thiếu niên, nhi đồng; người yếu thế; đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn; phòng, chống bạo lực gia đình. Việc mở rộng không gian đề tài vừa bảo đảm tính định hướng, vừa tạo điều kiện cho văn học phản ánh chân thực, sinh động đời sống đương đại.

Nghị định dành dung lượng đáng kể cho các hoạt động giới thiệu, quảng bá tác phẩm văn học thông qua triển lãm, hội chợ sách, xuất bản phẩm điện tử, thư viện số, cũng như việc xây dựng và triển khai các chương trình, đề án trong nước và ngoài nước. Đây là bước đi phù hợp với xu thế chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ, mở rộng không gian sáng tạo và tiếp nhận văn học.

Những tác phẩm được lựa chọn giới thiệu, quảng bá phải là các tác phẩm tiêu biểu, có giá trị cao về nội dung tư tưởng và nghệ thuật, có đóng góp xứng đáng cho sự phát triển của văn học Việt Nam, hoặc đã giành các giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế. Điều này góp phần nâng cao chất lượng văn học được giới thiệu ra công chúng, đồng thời quảng bá hình ảnh văn hóa Việt Nam ra thế giới.

Có hiệu lực thi hành từ ngày 15.02.2026, Nghị định 350/2025/NĐ-CP được kỳ vọng sẽ tạo cú hích quan trọng cho đời sống văn học nước nhà. Với hệ thống chính sách đồng bộ, rõ ràng và phù hợp thực tiễn, văn học Việt Nam có thêm điều kiện để phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu, nuôi dưỡng đội ngũ sáng tác, nâng cao chất lượng tác phẩm và lan tỏa mạnh mẽ những giá trị nhân văn, tiến bộ trong xã hội.

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều thời cơ và thách thức đan xen, việc đầu tư cho văn học chính là đầu tư cho nền tảng tinh thần của dân tộc - nơi kết tinh trí tuệ, bản sắc và khát vọng vươn lên của con người Việt Nam.

Chính sách là "ngọn gió" cho con thuyền văn chương vươn xa

Theo nhà văn Võ Thị Xuân Hà, để Nghị định thực sự phát huy hiệu quả, trước hết cần xây dựng cơ chế đãi ngộ tương xứng và bảo vệ nghiêm túc quyền tác giả. Việc cải thiện nhuận bút, nâng tầm các giải thưởng văn học theo hướng uy tín, có giá trị kinh tế thực chất sẽ giúp người viết có thể yên tâm sống với nghề. Song song đó, cần tăng cường các biện pháp bảo hộ bản quyền, đặc biệt trên không gian mạng - nơi vi phạm bản quyền đang diễn ra phổ biến, làm xói mòn động lực sáng tạo của người cầm bút.

Bên cạnh đó, nữ nhà văn nhấn mạnh vai trò của việc đầu tư cho lực lượng sáng tác trẻ và hoạt động lý luận phê bình. Theo bà, văn học chỉ có thể phát triển bền vững khi có sự kế thừa liên tục và được soi chiếu bởi một hệ thống phê bình khách quan, chuyên nghiệp. Các trại sáng tác chuyên sâu, những chuyến đi thực tế đến vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo cần được tổ chức bài bản hơn, tạo điều kiện để người viết trẻ tích lũy trải nghiệm sống - chất liệu không thể thay thế của văn chương.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, phương thức phổ biến và quảng bá văn học cần được hiện đại hóa mạnh mẽ. Văn học không thể chỉ dừng lại ở sách giấy truyền thống, mà cần mở rộng sang sách điện tử, sách nói, các nền tảng đọc thông minh. Đặc biệt, việc kết nối văn học với điện ảnh, sân khấu, âm nhạc sẽ giúp những tác phẩm có giá trị tiếp cận gần hơn với công chúng, nhất là giới trẻ. Cùng với đó, đầu tư cho dịch thuật các tác phẩm tiêu biểu là con đường quan trọng để quảng bá văn hóa và hình ảnh Việt Nam ra thế giới.

Nhà văn Võ Thị Xuân Hà cũng lưu ý, khuyến khích phát triển văn học sẽ khó đạt mục tiêu nếu thiếu vắng độc giả. Do đó, việc xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng cần được coi là nhiệm vụ song hành. Từ hệ thống thư viện thân thiện, hiện đại đến đổi mới cách dạy và học văn trong nhà trường, tất cả đều nhằm giúp người trẻ cảm thụ được cái hay, cái đẹp của văn học, hình thành nhu cầu đọc sách tự thân thay vì chỉ học để thi.

Theo nhà văn, điều cốt lõi cuối cùng là tạo dựng một môi trường sáng tạo cởi mở, tôn trọng cá tính nghệ thuật nhưng gắn với trách nhiệm xã hội của người cầm bút. Khi nhà văn được tự do tìm tòi, thể nghiệm trong một không gian lành mạnh, văn học sẽ có điều kiện cho ra đời những tác phẩm vừa mang hơi thở thời đại, vừa đậm đà bản sắc dân tộc.

"Khuyến khích phát triển văn học không chỉ là hỗ trợ tài chính, mà là xây dựng một hệ sinh thái văn hóa nơi người viết được trân trọng, tác phẩm được lan tỏa và độc giả được nâng cao tâm hồn", nhà văn Võ Thị Xuân Hà nhấn mạnh. ■

TP.HCM MỞ RỘNG KHÔNG GIAN ĐÔ THỊ - VÙNG:

Văn học, nghệ thuật chưa theo kịp nhịp sống mới



Một chương trình biểu diễn văn nghệ do các nghệ sĩ TP.HCM thực hiện — Ảnh: QUỐC THANH

● THÙY TRANG

TP.HCM - đô thị đặc biệt, trung tâm kinh tế và văn hóa lớn của cả nước - đang bước vào một nhịp chuyển động mới, kéo theo những đòi hỏi mới đối với đời sống tinh thần của cộng đồng. Từ mỹ thuật, kiến trúc đến nhiếp ảnh, âm nhạc, nhiều ý kiến tại hội thảo khoa học do Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật TP.HCM tổ chức vừa qua đã cùng chỉ ra một "khoảng trống" đáng suy ngẫm: Lực lượng văn nghệ sĩ đông đảo, năng động nhưng vẫn thiếu những tác phẩm có dấu ấn sâu bền, đủ sức neo lại trong không gian công cộng và ký ức xã hội...

Trong bối cảnh mở rộng địa giới, chênh lệch phát triển giữa các vùng và tác động mạnh mẽ của công nghệ số, yêu cầu đổi mới tư duy sáng tác gắn với chiều sâu nhân văn, bản sắc đô thị - vùng, cùng cơ chế quản lý văn hóa linh hoạt đã trở thành đòi hỏi cấp thiết để văn học, nghệ thuật tiếp tục làm tròn vai trò phản ánh, dẫn dắt và nâng đỡ đời sống văn hóa - xã hội của TP.HCM và khu vực.

Thiếu những tác phẩm tạo được dấu ấn

Nhìn lại gần nửa thế kỷ phát triển mỹ thuật TP.HCM từ sau năm 1975, GS.TS Nguyễn Xuân Tiên - Chủ tịch Hội Mỹ thuật TP.HCM cho rằng: Đội ngũ họa sĩ, nhà điêu khắc tăng nhanh, số lượng tác phẩm gia tăng rõ rệt, nhưng điều đáng lo là vẫn thiếu những sáng tác có độ "neo" lâu dài, hòa nhập hài hòa với không gian đô thị và đời sống cộng đồng.

Theo ông, nhiều sáng tác theo xu hướng hiện đại như ấn tượng, trừu tượng, tối giản mới dừng ở biểu hiện hình thức, thiên về "trình diễn" bố cục, chất liệu, trong khi chiều sâu tư tưởng và thông điệp nhân văn chưa thật sự nổi bật. Ở điêu khắc, tình trạng thiên lệch tả thực, cổ động, miêu tả sự kiện vẫn khá phổ biến, khiến không ít công trình thiếu giá trị thẩm mỹ, khó tạo điểm nhấn cảm xúc trong các không gian công cộng - nơi phản chiếu diện mạo văn hóa đô thị - vùng.

Từ những vấn đề đó, GS.TS Nguyễn Xuân Tiên đề xuất, trước hết cần đổi mới tư duy, mở rộng không gian sáng tác trong môi trường dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, khuyến khích nghệ sĩ tiếp cận những vấn đề đương đại. Cùng với đó là xây dựng đội ngũ vững nghề, có tầm nhìn và trách nhiệm xã hội, đặc biệt chú trọng phát hiện, bồi dưỡng tài năng trẻ.

Một động lực quan trọng khác là đổi mới chính sách và cơ chế hỗ trợ, từ tài chính, đặt hàng sáng tác đến tăng cường vai trò của lý luận - phê bình trong định hướng và phát hiện giá trị mới. Việc ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và mở rộng giao lưu quốc tế cũng được GS Tiên xem là "chìa khóa" để quảng bá tác phẩm, nâng vị thế mỹ thuật TP.HCM trong không gian văn hóa khu vực.

Ở lĩnh vực kiến trúc, KTS Nguyễn Đức Lập - Hội Kiến trúc sư TP.HCM bày tỏ, việc TP.HCM mở rộng địa giới hành chính sau sáp nhập đặt ra yêu cầu mới cho hoạt động hội nghề nghiệp. Phạm vi rộng hơn đồng nghĩa trách nhiệm lớn hơn, trong khi mức độ phát triển giữa các vùng chưa đồng đều, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin vẫn cần tiếp tục hoàn thiện.

Theo ông, giới kiến trúc sư hiện đối mặt nhiều thách thức: Áp lực thị trường khiến chất lượng sáng tạo có nguy cơ bị bào mòn; không gian sáng tác và chính sách hỗ trợ còn hạn chế; đội ngũ trẻ thiếu cơ hội cọ xát quốc tế; lý luận - phê bình kiến trúc chưa theo kịp yêu cầu định hướng. Sự tham gia ngày càng sâu của các tập đoàn tư vấn nước ngoài vừa mở ra cơ hội học hỏi, vừa tạo sức ép cạnh tranh rất lớn.

Trong bối cảnh đó, Hội Kiến trúc sư TP.HCM được kỳ vọng giữ vai trò cầu nối, ưu tiên kết nối lực lượng sau sáp nhập, hỗ trợ hội viên trẻ, mở rộng không gian sáng tạo, tăng cường ứng dụng công nghệ, đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò phản biện xã hội đối với các đồ án quy hoạch - kiến trúc.

VHNT chưa có sự chuyển biến rõ rệt

Từ góc nhìn lý luận - phê bình, nhà nghiên cứu Trần Quốc Dũng, Trưởng ban Lý luận phê bình Hội Nhiếp ảnh TP.HCM cho rằng, nhiếp ảnh đang đứng trước những biến đổi rất lớn khi bước vào kỷ nguyên số và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Theo ông, về bản chất, nhiếp ảnh Việt Nam mang tính lịch sử, tính chân thực và tính nghệ thuật. Tuy nhiên, dưới tác động mạnh mẽ của công nghệ, đặc biệt là phần mềm xử lý hình ảnh và trí tuệ nhân tạo (AI), nguy cơ làm sai lệch tính chân thực, thậm chí làm biến dạng bản chất nhiếp ảnh, đang hiện hữu.

Ở lĩnh vực âm nhạc, PGS.TS Nguyễn Thị Mỹ Liêm - Phó Chủ tịch Hội Âm nhạc TP.HCM nhận định, giải thưởng là một trong những phương thức quan trọng để đánh giá sáng tạo, tôn vinh nghệ sĩ, quảng bá tác phẩm, tạo động lực cho đời sống âm nhạc. Tuy nhiên, thực tế cho thấy các giải thưởng âm nhạc tại TP.HCM hiện nay vẫn tồn tại nhiều bất cập.

Theo bà, hiện nay có một số giải thưởng thiên về tiêu chí thị trường, dựa vào bình chọn khán giả, đánh giá các sản phẩm đã "qua chế biến" bởi hòa âm, phối khí, biểu diễn, sân khấu, hình ảnh… trong khi giá trị sáng tạo nguyên bản trên bản phổ chưa được xem xét đầy đủ. Không ít trường hợp, sản phẩm thành công nhờ "gia công" biểu diễn, nhưng giá trị sáng tác lại mờ nhạt.

Đáng chú ý, vai trò của giới lý luận - phê bình trong các hội đồng nghệ thuật của các giải thưởng, gameshow âm nhạc còn mờ nhạt. Việc chưa công khai thành phần ban giám khảo, thiếu những tiêu chí đánh giá rõ ràng khiến nhiều giải thưởng chưa trở thành thước đo chuyên môn đáng tin cậy, cũng khó định hướng thẩm mỹ cho công chúng trong đời sống văn hóa đô thị và khu vực.

Tại hội thảo, KTS Nguyễn Trường Lưu - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật TP.HCM bày tỏ nhiều trăn trở về thực tiễn sáng tác và công tác quản lý văn học nghệ thuật hiện nay. Theo ông, không ít nhà văn vẫn "loay hoay trong chủ đề", chưa mạnh dạn đi vào những vấn đề lớn đang đặt ra trong xã hội. Thực trạng này từng được chỉ ra trong tổng kết 50 năm văn học Việt Nam và hội thảo nhà văn trẻ gần đây, nhưng đến nay vẫn chưa có chuyển biến rõ rệt.

Về công tác quản lý, KTS Nguyễn Trường Lưu cho rằng Nghị quyết 23-NQ/TW và Kết luận 84-KL/TW đều nhấn mạnh yêu cầu tháo gỡ cơ chế, đặc biệt là đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động liên hoan, hội thi sân khấu, âm nhạc, múa, điện ảnh, trao lại vai trò tổ chức cho các hội nghề nghiệp. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều cơ quan vẫn còn băn khoăn, lúng túng trong triển khai, dẫn đến nguy cơ chậm chuyển biến.

Từ các ý kiến có thể thấy, yêu cầu đổi mới tư duy sáng tác đối với văn nghệ sĩ TP.HCM đã trở thành đòi hỏi mang tính sống còn. Trong bối cảnh đô thị đang chuyển mình mạnh mẽ, đời sống kinh tế - xã hội biến đổi nhanh chóng, nếu văn học, nghệ thuật không theo kịp nhịp sống mới, sẽ tự đánh mất vai trò phản ánh, dẫn dắt và nâng đỡ tinh thần xã hội. ■

TP.HCM tổ chức chuỗi hoạt động "Tết Văn hóa - Nghĩa tình"

Nhân Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 và kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3.2.1930 - 3.2.2026), TP.HCM triển khai chuỗi hoạt động "Tết Văn hóa - Nghĩa tình" cùng các sự kiện mừng Xuân, mừng Đảng với quy mô lớn, nội dung đa dạng, lan tỏa từ trung tâm đến nhiều địa bàn.

Theo Kế hoạch số 04/KH-UBND (ban hành ngày 6.1.2026), các hoạt động trọng điểm gồm chương trình nghệ thuật kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng; triển lãm "Mừng Xuân Bính Ngọ - Mừng Đảng quang vinh" gắn với chào mừng Đại hội XIV của Đảng; họp mặt người Việt Nam ở nước ngoài; gặp gỡ lãnh sự đoàn các nước đầu năm; họp mặt Mừng Xuân - Mừng Đảng.

Không gian văn hóa Tết tiếp tục mở rộng với những sự kiện như Hội Hoa Xuân tại Công viên Tao Đàn, Chợ Hoa Tết tại nhiều công viên và khu dân cư, nổi bật là Chợ hoa Nam Bộ "Trên bến, dưới thuyền" trên tuyến Nguyễn Văn Của - Bình Đông. Chuỗi nghi lễ truyền thống tri ân - tưởng niệm được tổ chức trang trọng, gồm lễ viếng Nghĩa trang Liệt sĩ TP và các địa phương lân cận; lễ dâng cúng bánh tét Quốc Tổ Hùng Vương, dâng hương Đức Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh; lễ dâng hương, dâng hoa Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Tôn Đức Thắng...

Song song đó, các hoạt động văn hóa - nghệ thuật phục vụ nhân dân diễn ra xuyên suốt trước, trong và sau Tết, từ Cải lương, Đờn ca tài tử, chương trình sân khấu hóa Chiến thắng Đống Đa, Lễ hội Đường Sách Tết, Đường Hoa đến các hoạt động tại cơ sở, khu công nghiệp, khu chế xuất.

Chuỗi sự kiện "Tết Văn hóa - Nghĩa tình" Xuân Bính Ngọ 2026 góp phần tạo không khí vui tươi, đầm ấm cho người dân, đồng thời lan tỏa đạo lý "uống nước nhớ nguồn", tinh thần nhân ái, sẻ chia, hướng tới một mùa xuân đoàn kết, nghĩa tình.

ANH HUY

"Cánh tay nối dài" chăm sóc sức khỏe buôn làng

● PHAN HIẾU

Ở những buôn làng xa xôi của Gia Lai, hành trình chăm sóc sức khỏe không bắt đầu từ bệnh viện tuyến trên, mà ngay từ mái nhà của mỗi gia đình. Y tế cơ sở và đội ngũ cộng tác viên y tế thôn bản đang trở thành "cánh tay nối dài" bền bỉ, đưa kiến thức phòng bệnh, lịch tiêm chủng, theo dõi thai kỳ và chăm sóc người cao tuổi đến tận từng hộ. Khi người dân yên tâm tìm đến trạm y tế, trẻ em được tiêm chủng đều đặn, phụ nữ mang thai được thăm khám định kỳ, gánh nặng bệnh tật của bà con đã được san sẻ...

Trong bối cảnh địa bàn rộng, dân số tăng sau sắp xếp đơn vị hành chính, việc củng cố y tế tuyến đầu và có thêm chính sách hỗ trợ cho lực lượng y tế thôn bản không chỉ là đầu tư cho hệ thống y tế, mà là đầu tư cho hạnh phúc và bình an của từng nóc nhà nơi buôn làng.



Trẻ em vùng sâu, vùng xa được tiêm chủng định kỳ tại trạm y tế xã

Chăm sóc sức khỏe là trách nhiệm chung của mỗi gia đình

Ở nơi đường đi gập ghềnh và mỗi chuyến xuống phố là cả một hành trình, nhân viên y tế thôn bản đã trở thành người thân của đồng bào, họ vừa làm nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, vừa là "cánh tay nối dài" của ngành y, đưa kiến thức phòng bệnh, thói quen vệ sinh, lịch tiêm chủng… đến tận từng hộ, giúp người dân chủ động bảo vệ sức khỏe ngay từ sớm.

Tại làng Đê Kốp - Đuol (xã Mang Yang), ông Y Du, người Ba Na, là nhân viên y tế thôn bản gắn bó với buôn làng. Mỗi tuần, ông đều đặn đến từng nhà, nhắc bà con cách phòng bệnh, giữ vệ sinh môi trường; theo dõi sức khỏe người cao tuổi; thăm hỏi phụ nữ mang thai; rà soát lịch tiêm của trẻ... Những việc tưởng chừng nhỏ ấy lại chính là "tấm lưới an toàn" cho nhiều gia đình, nhất là khi bệnh tật thường đến bất ngờ và chi phí điều trị luôn là nỗi lo lắng.

Chia sẻ về sự thay đổi, ông Y Du nói: "Trước đây người dân chủ yếu tự mua thuốc uống, bệnh nặng mới tìm đến cơ sở y tế. Bây giờ thì đã khác, bà con đến trạm y tế khi có vấn đề về sức khỏe để được theo dõi, thăm khám". Theo ông, trạm y tế hiện được đầu tư tốt hơn, nhận thức của bà con cũng thay đổi rõ rệt. "Mỗi khi trong làng có người ốm đau, mình sẽ đến thăm khám rồi tư vấn ra trạm y tế, thế là là bà con đều ra để khám, chữa bệnh hiệu quả hơn", ông Du cho hay.

Trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương thay đổi, địa bàn rộng, dân đông, những cộng tác viên y tế thôn bản như ông Y Du càng trở thành chiếc cầu nối quan trọng giữa hệ thống y tế và cộng đồng. Bằng chính ngôn ngữ, cách hiểu của bà con, họ "dịch" những thông điệp y tế thành lời nhắc gần gũi, để việc chăm sóc sức khỏe không còn là chuyện của riêng ngành y, mà là trách nhiệm chung của mỗi gia đình.

Cần có chính sách hỗ trợ thêm cho đội ngũ y tế thôn bản

Không chỉ là nơi "gác cổng" sức khỏe của buôn làng, y tế cơ sở ở Gia Lai những năm gần đây còn đang dần trở thành điểm tựa an tâm cho đồng bào. Bà Định Thị Cất, Phó trạm trưởng Trạm Y tế cơ sở 3 xã Gào cho biết, hoạt động y tế tuyến đầu trên địa bàn đã có nhiều chuyển biến tích cực. Truyền thông sức khỏe được duy trì thường xuyên, lồng ghép trong các buổi họp thôn, sinh hoạt cộng đồng, nhờ đó nhận thức của bà con thay đổi rõ rệt. Trên địa bàn có hơn 65% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế tăng đều qua từng năm và hiện đạt gần 90% - con số mang ý nghĩa thiết thực, bởi khi có "tấm thẻ" bảo hiểm, người dân yên tâm hơn khi đến trạm y tế thăm khám, thay vì tự điều trị tại nhà và chấp nhận rủi ro cho sức khỏe của chính mình.

Theo bà Cất, y tế cơ sở đã góp phần giảm đáng kể những ca chuyển tuyến không cần thiết, tiết kiệm chi phí, thời gian cho đồng bào vùng sâu, vùng xa. "Chăm sóc sức khỏe ban đầu hiệu quả nhất là tiêm chủng, bây giờ người dân nhận thức được rồi nên hiệu quả đạt cao, chưa kể công tác phòng bệnh, tuyên truyền kế hoạch hóa gia đình thực hiện rất tốt. Cùng với đó là công tác phòng chống dịch bệnh, cán bộ xuống tuyên truyền thì người dân hưởng ứng nhiệt tình", bà Cất chia sẻ. Những mũi tiêm đúng lịch, những buổi tư vấn kế hoạch hóa hay hướng dẫn phòng dịch… chính là "hàng rào" bảo vệ sức khỏe bền vững, đặc biệt với trẻ nhỏ, phụ nữ mang thai và người cao tuổi.

Ở góc độ quản lý địa phương, ông Nguyễn Đăng Quang, Chủ tịch UBND xã Gào cho biết, sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, địa bàn rộng hơn, dân số tăng gấp 3-4 lần, nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cũng lớn hơn. Việc tăng cường đầu tư, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho đội ngũ y bác sĩ - đặc biệt là y tế thôn bản - càng trở nên cấp thiết.

Ông Quang nhấn mạnh, cần có chính sách hỗ trợ thêm cho đội ngũ y tế thôn bản - lực lượng "then chốt" bám sát từng hộ, từng làng, kịp thời nhắc lịch tiêm, phát hiện nguy cơ, hướng dẫn phòng chữa bệnh, giúp gia đình tiếp cận dịch vụ y tế sớm và đúng cách. Ông cũng mong muốn Đảng, Nhà nước quan tâm hơn đến hệ thống y tế cơ sở, nhất là chế độ, chính sách để đội ngũ cán bộ y tế an tâm công tác, bảo đảm hoạt động tuyến đầu đáp ứng yêu cầu chăm sóc ban đầu trong điều kiện quy mô xã lớn hơn và đi lại xa hơn.■

Vận động cán bộ góp 100.000 đồng/người để hỗ trợ quà Tết cho người dân

Theo kế hoạch tổ chức các hoạt động "Mừng Đảng, mừng Xuân Bính Ngọ năm 2026", UBND tỉnh Cà Mau yêu cầu các đơn vị, địa phương huy động nguồn lực xã hội để tập trung hướng về cơ sở. Trong dòng chảy sẻ chia ấy, điều được nhấn mạnh không chỉ là những phần quà, mà còn là mong muốn để Tết đến trọn vẹn hơn với từng mái ấm, nhất là các gia đình còn nhiều khó khăn.

Một trong những đề nghị của Cà Mau là các Đảng ủy thuộc Tỉnh ủy vận động đảng viên, cán bộ, công chức đóng góp mỗi người 100.000 đồng để hỗ trợ cho mỗi xã, phường 100 suất quà (trị giá một triệu đồng/suất, gồm phần bánh kẹo 500.000 đồng và tiền mặt 500.000 đồng). Những suất quà ấy, vì thế, mang theo cả sự quan tâm và thông điệp ấm áp: Mỗi gia đình đều xứng đáng có một cái Tết đủ đầy, vui tươi và an tâm hơn.

Cụ thể, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh hỗ trợ một xã; Đảng ủy UBND tỉnh hỗ trợ 6 xã; Đảng ủy Công an tỉnh hỗ trợ 2 xã; Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hỗ trợ một xã. Số tiền vận động được, 4 Đảng ủy hỗ trợ 10 xã, phường theo phân công. Số tiền còn lại giao cho Đảng ủy chỉ đạo đơn vị rà soát, xem xét hỗ trợ cho các đối tượng là đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị có hoàn cảnh khó khăn - để sự chăm lo không chỉ hướng ra cộng đồng mà còn kịp thời san sẻ với những gia đình ngay trong từng cơ quan, đơn vị.

Đối với 54 xã, phường còn lại, UBND tỉnh vận động xã hội hóa để trao các phần quà hỗ trợ cán bộ bán chuyên trách, người dân có hoàn cảnh khó khăn được vui xuân, đón Tết vui vẻ, đầm ấm, tạo sự phấn khởi trong nhân dân. Từ đó, tinh thần sum vầy được nối dài, một phần quà đến đúng nơi, đúng người có thể giúp một gia đình nhẹ bớt lo toan, thêm niềm vui trong những ngày đoàn tụ.

Theo kế hoạch của UBND tỉnh Cà Mau, với tinh thần "Xuân đoàn kết, Tết ấm no, lo mọi nhà đều có Tết", tỉnh sẽ tổ chức nhiều hoạt động "Mừng Đảng, mừng Xuân Bính Ngọ năm 2026" với tổng kinh phí dự kiến hơn 101 tỉ đồng. Trong đó, tỉnh tập trung tổ chức thăm viếng, chăm lo các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế đảm bảo mọi người, mọi nhà đều được vui xuân, đón tết đầm ấm, an toàn, nghĩa tình với tinh thần tương thân, tương ái, không để ai bị bỏ lại phía sau...

B.T

Cần cú hích cho ASIAD 2026

● THU SÂM

Đấu trường lớn nhất của thể thao Việt Nam trong năm 2026 chính là Đại hội Thể thao châu Á lần thứ 20, sự kiện thể thao lớn nhất châu lục, quy tụ các cường quốc thể thao hàng đầu khu vực.



Từ thành công tại SEA Games 33 đến thành tích tại ASIAD 2026 đòi hỏi một quá trình chuẩn bị, đầu tư kỹ lưỡng
Ảnh: QUÝ LƯỢNG

Động lực mới từ chính sách

Sau một kỳ SEA Games với sự thành công vượt bậc của các môn Olympic và Asian Games (ASIAD), thể thao Việt Nam đã có thêm cơ sở để nuôi dưỡng niềm tin cho hành trình phía trước. Tuy nhiên, con đường đến vinh quang ở đấu trường châu lục chưa bao giờ dễ dàng. Khoảng cách về trình độ, chiều sâu lực lượng, khoa học huấn luyện và tính chuyên nghiệp vẫn hiện hữu, đòi hỏi một sự chuẩn bị bài bản, dài hơi. Đặc biệt, thể thao Việt Nam cần một "cú hích" đủ tầm để tạo đà bứt phá tại kỳ Á vận hội trên đất Nhật Bản sắp tới.

Trong quá trình chuẩn bị cho ASIAD 2026, một trong những tín hiệu tích cực nhất đối với thể thao Việt Nam là việc Phó Thủ tướng Chính phủ Mai Văn Chính ký ban hành Nghị định số 349/2025/NĐ-CP, thay thế Nghị định số 152/2018/NĐ-CP, quy định chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên và các thành viên đội thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu. Nghị định có hiệu lực từ ngày 15.2.2026, đúng vào giai đoạn bản lề của chu kỳ chuẩn bị cho Đại hội Thể thao châu Á lần thứ 20.

Điểm nổi bật của Nghị định là cách tiếp cận toàn diện, bao trùm các nội dung cốt lõi gắn trực tiếp với đời sống và quá trình cống hiến của huấn luyện viên, vận động viên, từ tiền lương, chế độ dinh dưỡng, đãi ngộ đặc thù, chăm sóc sức khỏe, điều trị chấn thương đến đào tạo văn hóa, học nghề, giải quyết việc làm, bảo hiểm và tiền thưởng theo thành tích thi đấu. Đây là những vấn đề đã được đặt ra từ nhiều năm qua nhưng chưa có một khung chính sách đủ đồng bộ để giải quyết.

Đáng chú ý, Nghị định quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào đội tuyển thể thao quốc gia chuẩn bị tham dự các đại hội, giải đấu lớn như SEA Games, ASIAD, Olympic, Asian Para Games và Paralympic. Theo đó, mức dinh dưỡng áp dụng là 600.000 đồng/người/ngày trong thời gian tập trung tập huấn không quá 90 ngày. Đối với các đội tuyển trọng điểm có khả năng giành huy chương vàng tại ASIAD, đạt chuẩn tham dự Olympic hoặc Paralympic, mức dinh dưỡng được nâng lên 800.000 đồng/người/ngày. Đây là chế độ mang tính đặc thù, tập trung cho các nhiệm vụ đỉnh cao, thể hiện sự thay đổi rõ rệt trong tư duy đầu tư, coi dinh dưỡng là yếu tố then chốt của thành tích.

Song song với đó, Nghị định cũng hoàn thiện chính sách đãi ngộ dài hạn thông qua cơ chế trợ cấp hằng tháng đối với vận động viên đạt thành tích xuất sắc. Theo quy định, vận động viên giành huy chương vàng Olympic được hưởng 40 triệu đồng/người/tháng; huy chương bạc Olympic hưởng 30 triệu đồng/người/tháng; huy chương đồng Olympic, huy chương vàng ASIAD và huy chương vàng Paralympic hưởng 20 triệu đồng/người/tháng; huy chương bạc Paralympic hưởng 15 triệu đồng/người/tháng; vận động viên vượt qua vòng loại tham dự Olympic và huy chương đồng Paralympic hưởng 10 triệu đồng/người/tháng. Thời gian các đối tượng được hưởng chính sách này, tính từ thời điểm đạt được thành tích tại Đại hội đến kỳ Đại hội tiếp theo.

Trong nhiều năm qua, không ít vận động viên đã phải đối mặt với những khó khăn về điều kiện tập luyện, thi đấu cũng như áp lực ổn định cuộc sống sau đỉnh cao sự nghiệp. Việc ban hành Nghị định 349/2025/NĐ-CP vào thời điểm này vì thế không chỉ mang ý nghĩa tháo gỡ về cơ chế, mà còn được xem là lực đẩy quan trọng về tinh thần, tạo thêm niềm tin và động lực để huấn luyện viên, vận động viên yên tâm tập trung cho mục tiêu ASIAD 2026 và các đấu trường lớn hơn trong tương lai.

Mục tiêu top 20 tại ASIAD 20

Tuy nhiên, chính sách dù đúng và trúng đến đâu cũng chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi được đặt trong một chiến lược tổng thể, đồng bộ và nhất quán. ASIAD 2026 là đấu trường mà ở đó sự chênh lệch không chỉ được đo bằng năng khiếu hay tinh thần thi đấu, mà còn bằng chiều sâu lực lượng, trình độ khoa học huấn luyện, khả năng tổ chức và quản trị thể thao hiện đại.

Thể thao Việt Nam đã xác định rõ mục tiêu phát triển thể thao thành tích cao theo hướng đầu tư trọng điểm cho các môn Olympic và ASIAD, nâng cao chất lượng huấn luyện, đào tạo và thi đấu; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong huấn luyện, y học thể thao; phấn đấu đạt thành tích cao tại các giải khu vực và quốc tế, trong đó mục tiêu cụ thể là lọt vào top 20 tại ASIAD 20 ở Nhật Bản.

Để hiện thực hóa mục tiêu đó, việc tập trung lực lượng tham dự ASIAD cần được tiến hành trên cơ sở lựa chọn đúng môn, đúng vận động viên, đúng chu kỳ phát triển. Những tín hiệu tích cực từ SEA Games 33 cho thấy khi được đầu tư bài bản, các môn Olympic hoàn toàn có thể tạo ra sự khác biệt. Song SEA Games vẫn chỉ là thước đo khu vực, ASIAD đòi hỏi một đẳng cấp cao hơn, nơi mọi sai số nhỏ trong huấn luyện, chuẩn bị tâm lý hay phục hồi thể lực đều có thể phải trả giá.

Cùng với con người, cơ sở vật chất và điều kiện tập luyện tiếp tục là yếu tố then chốt. Việc quan tâm bố trí và đầu tư kinh phí cho cải tạo, nâng cấp hệ thống công trình, trang thiết bị phục vụ tập luyện và thi đấu tại các trung tâm huấn luyện quốc gia, địa phương trọng điểm cần được thực hiện quyết liệt, tránh dàn trải, hình thức. Đây chính là nền tảng để các chính sách mới đi vào thực chất, tạo ra hiệu quả bền vững.

ASIAD 2026 không chỉ là một kỳ Đại hội thể thao, mà còn là phép thử quan trọng cho hướng đi của thể thao Việt Nam trên hành trình vươn ra châu lục và thế giới. Đòn bẩy từ Nghị định về chế độ, chính sách dành cho huấn luyện viên, vận động viên đã mở ra một cơ hội quý giá, song cơ hội chỉ trở thành thành tích khi đi cùng quyết tâm đổi mới, tổ chức thực hiện nghiêm túc và tầm nhìn dài hạn.

Giữa niềm tin và thách thức, thể thao Việt Nam cần sự tỉnh táo để không tự hài lòng với thành công khu vực, đồng thời đủ bản lĩnh để bước vào đấu trường ASIAD với tâm thế của một nền thể thao đang chuyển mình. Nếu biết tận dụng tốt cú hích chính sách, kiên định với chiến lược đầu tư trọng điểm và nuôi dưỡng khát vọng bứt phá, ASIAD 2026 hoàn toàn có thể trở thành dấu mốc quan trọng trên con đường nâng tầm thể thao Việt Nam. ■

Sẽ có 34 địa điểm tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X

UBND TP.HCM vừa ban hành kế hoạch tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026. Theo đó, Đại hội sẽ diễn ra từ ngày 14.11 đến 12.12 tại TP.HCM và một số tỉnh lân cận.

Lễ khai mạc Đại hội sẽ được tổ chức vào ngày 20.11 tại sân Thống Nhất hoặc bờ sông Sài Gòn, TP.HCM. Lễ bế mạc dự kiến diễn ra vào ngày 12.12 tại Nhà thi đấu Thể dục Thể thao Phú Thọ, phường Bình Thới, TP.HCM. Đại hội dự kiến có sự tham dự của 36 đoàn (34 tỉnh, thành phố và 2 đoàn thuộc ngành Công an và Quân đội).

Đại hội sẽ được tổ chức tại 31 địa điểm trên địa bàn các phường, xã của TP.HCM và 3 địa điểm tại hai tỉnh lân cận là Đồng Nai và Đồng Tháp, với tổng cộng 34 địa điểm thi đấu. Dự kiến, TP.HCM sẽ đón khoảng 12.000 cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên và 2.000 trọng tài tham gia Đại hội. Trong 29 ngày thi đấu cùng lễ khai mạc và bế mạc, số lượng khách mời, cổ động viên và du khách dự kiến khoảng 200.000 người. Đại hội sẽ tổ chức thi đấu 48 môn.

TP.HCM cũng xác định, thông qua việc tổ chức Đại hội, sẽ nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, vai trò và tác dụng của công tác thể dục, thể thao trong việc nâng cao sức khỏe, tầm vóc và thể lực, xây dựng lối sống lành mạnh trong nhân dân, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ của thành phố, của các địa phương và đơn vị trên địa bàn đã được đầu tư xây dựng; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý, tổ chức và điều hành cho đội ngũ cán bộ, huấn luyện viên, trọng tài của thành phố.

Đây cũng là dịp để giới thiệu, quảng bá hình ảnh TP.HCM đô thị thông minh, thành phố dịch vụ, công nghiệp theo hướng hiện đại, có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

VÂN SA

U23 VIỆT NAM:

Sẵn sàng viết tiếp kỳ tích

● **VĨNH HY**

U23 Việt Nam đã khép lại vòng bảng VCK U23 châu Á 2026 bằng chiến thắng rực rỡ trước chủ nhà U23 Saudi Arabia, qua đó giành quyền vào tứ kết với ngôi nhất bảng và kỳ tích lần đầu tiên giành 3 trận thắng. Không chỉ đơn thuần là 3 điểm, trận thắng này còn mang ý nghĩa như lời khẳng định mạnh mẽ về bản lĩnh thi đấu, năng lực cạnh tranh và tinh thần quật cường của thế hệ cầu thủ trẻ Việt Nam trên đấu trường châu lục.



Màn trình diễn thuyết phục tại vòng bảng là cơ sở để U23 Việt Nam viết tiếp kỳ tích tại tứ kết **Ảnh: AFC**

Bản lĩnh vững vàng

U23 Saudi Arabia được đánh giá cao hơn nhờ nền tảng thể lực, chiều sâu đội hình và lợi thế sân nhà với sự cổ vũ cuồng nhiệt từ khán giả. Họ cũng ở vào tình thế buộc phải thắng để tự định đoạt tấm vé đi tiếp, vì vậy áp lực được dồn lên U23 Việt Nam là không nhỏ. Tuy nhiên, thay vì lúng túng trước sức ép, các học trò của HLV Kim Sang-sik đã nhập cuộc với tâm thế tự tin, tổ chức đội hình chặt chẽ và sẵn sàng chơi sòng phẳng với đối thủ mạnh.

Điểm nổi bật trong màn trình diễn của U23 Việt Nam chính là bản lĩnh và sự trưởng thành về tư duy chiến thuật. Các học trò của HLV Kim Sang-sik không chỉ phòng ngự chủ động, bọc lót kín kẽ mà còn triển khai phản công sắc bén, tận dụng tối đa những khoảng trống phía sau hàng thủ dâng cao của chủ nhà. Sự gắn kết giữa các tuyến, khả năng hỗ trợ nhau trong những thời điểm khó khăn giúp U23 Việt Nam đứng vững trước sức ép liên tục của U23 Saudi Arabia, đặc biệt ở cuối mỗi hiệp đấu.

Bàn thắng mở tỉ số của Đình Bắc ở phút 64 đã tạo bước ngoặt lớn cho trận đấu. Nó không chỉ đến từ kỹ thuật cá nhân, mà còn là thành quả của cả một tập thể. Sau khi vượt lên, U23 Việt Nam không co cụm tiêu cực mà tiếp tục duy trì cự ly đội hình hợp lý, sẵn sàng pressing ở những khu vực then chốt để hạn chế khả năng tổ chức tấn công của đối thủ. Chính thái độ thi đấu chủ động đó, giúp đội không chỉ bảo vệ thành quả mà còn tạo thêm cơ hội nhân đôi cách biệt.

Không thể không nhắc đến tinh thần thi đấu kiên cường - "thương hiệu" của bóng đá Việt Nam. Trước sức ép dồn dập từ chủ nhà trong hiệp 2, các cầu thủ trẻ vẫn giữ được sự bình tĩnh, không nao núng khi bị vây ép, chấp nhận đau đớn trong những pha tranh chấp nhưng không từ bỏ bất kỳ tình huống bóng nào. Những cú trượt người, những bước chạy không mệt mỏi trải dài suốt 90 phút đã tạo nên hình ảnh một tập thể U23 Việt Nam giàu nghị lực và khát khao chiến thắng.

Chiến thắng trước U23 Saudi Arabia càng trở nên giá trị khi U23 Việt Nam đã phá vỡ mọi dự đoán, chứng minh rằng khoảng cách về đẳng cấp không phải điều không thể san lấp nếu có chiến thuật hợp lý và tinh thần chiến đấu bền bỉ. Việc giành ngôi nhất bảng không chỉ phản ánh kết quả chuyên môn, mà còn là sự ghi nhận quá trình chuẩn bị nghiêm túc, bài bản của đội tuyển trong suốt thời gian qua.

Niềm tin về kỳ tích

U23 Việt Nam đứng trước ngưỡng cửa của vòng tứ kết, với tâm thế đầy tự tin sau màn trình diễn ấn tượng ở vòng bảng. Với ngôi nhất bảng, thầy trò HLV Kim Sang-sik sẽ chạm trán đội nhì bảng B. Trận đấu tứ kết chắc chắn sẽ là thử thách lớn, đồng thời cũng là cơ hội để U23 Việt Nam tiếp tục viết tiếp kỳ tích tại sân chơi châu lục. "Cũng như tại SEA Games và ở giải đấu lần này, với ba chiến thắng liên tiếp, tình yêu và sự cổ vũ nhiệt tình của người hâm mộ là nguồn động lực rất lớn để các cầu thủ thi đấu hết khả năng. Chúng tôi xin cảm ơn tất cả và sẽ tiếp tục chuẩn bị thật tốt để có thể viết tiếp kỳ tích tại vòng tứ kết", HLV Kim Sang-sik khẳng định sau trận thắng U23 Saudi Arabia.

Nhìn vào hành trình vòng bảng, có thể thấy U23 Việt Nam đã trưởng thành rõ rệt cả về bản lĩnh thi đấu lẫn tư duy chiến thuật. Đội không chỉ biết cách vượt qua áp lực, mà còn cho thấy sự linh hoạt trong cách tiếp cận trận đấu, từ phòng ngự kỷ luật khi cần và sẵn sàng tấn công mạnh mẽ vào những thời điểm thích hợp. Chính những yếu tố đó đã giúp thầy trò HLV Kim Sang-sik giành những kết quả thuận lợi, khẳng định vị thế xứng đáng ở ngôi đầu bảng.

Quan trọng hơn, U23 Việt Nam bước vào trận tứ kết với hành trang không chỉ là điểm số, mà còn là niềm tin mạnh mẽ được xây dựng từ màn trình diễn thuyết phục ở vòng bảng. Sự chắc chắn của hàng thủ, khả năng chuyển đổi trạng thái nhanh, tính sáng tạo ở tuyến giữa và đặc biệt là tinh thần thi đấu không bao giờ đầu hàng đã tạo nên hình ảnh một tập thể gắn kết, bản lĩnh. Những yếu tố ấy chính là nền tảng để U23 Việt Nam tiếp tục tự tin hướng đến mục tiêu cao hơn.

Tại vòng 8 đội mạnh nhất, U23 Việt Nam không chỉ mang theo khát khao chiến thắng mà còn mang theo niềm tự hào dân tộc. Mỗi bước chạy, mỗi pha tranh chấp, mỗi bàn thắng đều là sự cống hiến cho lá cờ đỏ sao vàng trên ngực áo. Tinh thần ấy chính là sức mạnh vô hình giúp đội tuyển vượt qua những thời điểm khó khăn nhất, biến áp lực thành động lực để vươn lên. Trận tứ kết đang ở rất gần và hành trình phía trước chắc chắn còn nhiều chông gai. Tuy nhiên, với những gì đã thể hiện từ vòng bảng, người hâm mộ hoàn toàn có quyền đặt niềm tin lớn vào thầy trò HLV Kim Sang-sik. Dù đối thủ là ai thì U23 Việt Nam vẫn sẽ bước vào trận đấu với khát vọng cháy bỏng, quyết tâm viết tiếp kỳ tích và tiếp tục khẳng định vị thế của bóng đá Việt Nam trên bản đồ châu Á. ■

TIN THỂ THAO

Tuyển MMA giành 1 HCV châu Á

Khép lại chương trình thi đấu Giải võ thuật tổng hợp (MMA) vô địch châu Á 2026 tại Lô Châu (Trung Quốc). Đội tuyển MMA Việt Nam đạt kết quả 1 HCV và 1 HCĐ. Trong đó, tấm HCV được mang về nhờ công của Lò Thị Phung tại hạng cân 49 kg nữ.

Tại giải, Việt Nam tham dự với 9 võ sĩ, trong đó có nội dung MMA truyền thống và MMA hiện đại. Giải là sân chơi chuyên môn cho các võ sĩ MMA của châu lục so tài trình độ, đồng thời kết quả thi đấu để xếp hạng VĐV trong việc tranh các suất tham dự ASIAD 20 và Đại hội thể thao trong nhà và võ thuật châu Á (AIMAG) 2026.

L.H

Điền kinh bước vào guồng quay tập luyện

Các VĐV của đội tuyển điền kinh Việt Nam đã bước vào guồng quay tập luyện tại các Trung tâm thể thao quốc gia, để chuẩn bị cho các giải đấu lớn trong năm 2026, trong đó mục tiêu trọng điểm là ASIAD 20 tại Nhật Bản. Đợt "rèn quân" này, Ban huấn luyện sẽ tiếp tục tập trung vào các VĐV đã đạt thành tích tốt tại SEA Games 33, đồng thời tạo cơ hội cho những gương mặt trẻ đang có phong độ cao.

Thời gian tập huấn này mới là giai đoạn khởi động, tích lũy thể lực. Từng chu kỳ huấn luyện sẽ được điều chỉnh để phù hợp với khối lượng vận động của VĐV.

H.L

Thùy Linh xác định đối thủ tại giải Ấn Độ

Với hạng 22 thế giới, tay vợt số 1 Việt Nam Nguyễn Thùy Linh không được chọn làm hạt giống đơn nữ Giải cầu lông Ấn Độ mở rộng 2026, sân chơi thuộc hệ thống BWF World Tour Super 750, diễn ra đến ngày 18.1.

Theo kết quả bốc thăm đơn nữ, Thùy Linh sẽ đối đầu với tay vợt chủ nhà là Pusarla V. Sindhu hạng 18 thế giới tại vòng 1. Cả 2 tay vợt không còn xa lạ gì nhau, thậm chí Thuỳ Linh đã giành chiến thắng trong cả 2 lần đối đầu vào năm ngoái. Nếu đạt phong độ tốt và vượt qua đối thủ, Thùy Linh nhiều khả năng sẽ phải gặp tay vợt hạt giống số 2 tại giải - Wang Zhi Yi (Trung Quốc) ở vòng 1/8.

V.H

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 33 ngõ 294/2 Kim Mã, phường Ngọc Hà, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 370/GP-BTTTT ngày 05/7/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông

● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798

● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam

GIÁ: 5.000đ

Thị trường lao động Mỹ giảm mạnh

Tốc độ tuyển dụng tại Mỹ tiếp tục chậm lại trong tháng 12.2025, bất chấp những nỗ lực của Cục Dự trữ Liên bang nhằm hỗ trợ thị trường lao động thông qua các đợt cắt giảm lãi suất. Theo báo cáo việc làm vừa công bố, nền kinh tế Mỹ chỉ tạo thêm 50.000 việc làm trong tháng 12.2025, giảm so với 64.000 việc làm của tháng trước và thấp hơn kỳ vọng của giới phân tích.

Dữ liệu từ Cục Thống kê Lao động Mỹ cho thấy tỷ lệ thất nghiệp đã giảm xuống 4,4%, so với 4,6% trong tháng 11.2025. Tính chung cả năm 2025, kinh tế Mỹ chỉ tạo trung bình 49.000 việc làm mỗi tháng, thấp hơn nhiều so với mức 168.000 việc làm mỗi tháng của năm 2024.

KHẢ HÂN

Bulgaria gia nhập khu vực đồng euro

Bulgaria chính thức gia nhập khu vực đồng euro từ đầu năm 2026, đánh dấu một cột mốc quan trọng trong tiến trình hội nhập châu Âu kéo dài gần hai thập niên. Thời khắc chuyển giao được ghi dấu bằng việc biểu tượng đồng euro thắp sáng Ngân hàng Quốc gia Bulgaria tại Sofia, đồng thời với trụ sở Ngân hàng Trung ương châu Âu ở Frankfurt (Đức).

Tổng thống Bulgaria Rumen Radev khẳng định việc đưa đồng euro vào lưu thông là bước hoàn tất quá trình hội nhập của nước này vào Liên minh châu Âu, sau nhiều năm nỗ lực đáp ứng các tiêu chí về tài chính, lạm phát và thể chế.

P.MINH

Sau 1 tháng Australia "đóng cửa" mạng xã hội với trẻ em

● **TRÂM ANH**

Meta cho biết đã vô hiệu hóa 544.052 tài khoản của người dùng được xác định là dưới 16 tuổi, chỉ trong những ngày đầu thực thi lệnh cấm mạng xã hội tại Australia. Động thái này đang thu hút sự chú ý của nhiều chính phủ trên toàn thế giới, đặc biệt là Anh.



Meta đã chặn 544.052 tài khoản trẻ em dưới 16 tuổi ở Australia

Theo thông báo của Meta, từ ngày 4 - 11.12.2025, công ty đã vô hiệu hóa tổng cộng 544.052 tài khoản bị cho là thuộc về người dùng chưa đủ 16 tuổi. Trong số này 330.639 tài khoản trên Instagram, 173.497 trên Facebook và 39.916 trên Threads. Đây là các nền tảng thuộc sở hữu của Meta và nằm trong danh sách bị ảnh hưởng trực tiếp bởi lệnh cấm mới.

Lệnh cấm mạng xã hội đối với người dưới 16 tuổi của Australia chính thức có hiệu lực từ đầu tháng 12.2025, yêu cầu các nền tảng phải triển khai biện pháp xác minh độ tuổi. Tổng cộng 10 nền tảng bị áp dụng bao gồm Facebook, Instagram, Threads, YouTube, TikTok, Snapchat, X, Reddit, Twitch và Kick. Trong một bài đăng trên blog, Meta thừa nhận việc tuân thủ sẽ là một quá trình phức tạp và kéo dài. Công ty mô tả đây là một "quy trình nhiều tầng" và cho biết, sẽ tiếp tục điều chỉnh, đồng thời bày tỏ lo ngại về việc thiếu tiêu chuẩn ngành thống nhất cho xác minh độ tuổi trực tuyến.

Sau khi lệnh cấm được ban hành, Văn phòng Ủy viên An toàn mạng của Australia đã gửi yêu cầu tới các nền tảng để thu thập dữ liệu về số lượng tài khoản bị vô hiệu hóa. Tuy nhiên, đến nay cơ quan này vẫn chưa công bố số liệu tổng hợp chính thức. Chính phủ liên bang Australia cũng thừa nhận ngay từ đầu rằng lệnh cấm sẽ không thể hoàn hảo ngay lập tức. Trên thực tế, nhiều thanh thiếu niên đã công khai khoe việc lách luật trong phần bình luận trên các tài khoản mạng xã hội sau khi quy định có hiệu lực.

Tuần trước, Guardian Australia đã thử nghiệm bằng cách tạo một tài khoản Twitch với thông tin người dùng dưới 16 tuổi. Kết quả là tài khoản này bị cấm vĩnh viễn, với lý do vi phạm chính sách cho thấy một số nền tảng thực thi nghiêm ngặt hơn những nền tảng khác. Tuy nhiên phe đối lập liên bang, vốn từng ủng hộ mạnh mẽ chính sách này lại cho rằng việc thực thi đang gặp khó khăn.

Bà Melissa McIntosh, Bộ trưởng Truyền thông tuyên bố rằng, nhiều tài khoản của người dưới 16 tuổi vẫn chưa bị vô hiệu hóa, trong khi một số tài khoản từng bị xóa đã được kích hoạt trở lại. Bà McIntosh cũng chỉ ra rằng trẻ em đang chuyển sang sử dụng các nền tảng khác như Yope và Lemon8, vốn không nằm trong danh sách bị cấm. Theo bà, các công cụ xác minh độ tuổi mà chính phủ cam kết với người dân Australia "dễ dàng bị vượt qua một cách dễ dàng".

Theo quy định hiện hành, các nền tảng phải tự đánh giá xem lệnh cấm có áp dụng cho mình hay không. Chính phủ cho biết sẽ theo dõi sát sao xu hướng dịch chuyển của người dùng trẻ và sẵn sàng yêu cầu các nền tảng mới tuân thủ nếu phát hiện thanh thiếu niên chuyển sang đó. Một số nền tảng khác như Bluesky - một lựa chọn thay thế cho X đã chủ động triển khai xác thực độ tuổi dù không nằm trong danh sách ban đầu.

Lệnh cấm sử dụng mạng xã hội tại Australia đang được cộng đồng quốc tế theo dõi sát sao. Tại Vương quốc Anh, chính phủ Công đảng cũng đang đối mặt với áp lực ngày càng gia tăng trong việc xem xét và áp dụng các biện pháp tương tự. Trong bối cảnh đó, lãnh đạo đảng Bảo thủ Kemi Badenoch tuyên bố sẽ ủng hộ việc ban hành lệnh cấm mạng xã hội đối với trẻ em dưới 16 tuổi nếu đề xuất này được đưa ra.

Trong khi đó, Meta cho biết dù đang tuân thủ quy định của Australia, song công ty cũng kêu gọi chính phủ hợp tác mang tính xây dựng hơn với ngành công nghệ, thay vì áp dụng lệnh cấm toàn diện. Theo Meta, mục tiêu cuối cùng nên là xây dựng một môi trường trực tuyến phù hợp với độ tuổi, an toàn nhưng vẫn khả thi về mặt kỹ thuật.

Lệnh cấm của Australia, vì vậy không chỉ là một phép thử đối với các tập đoàn công nghệ lớn, mà còn là bài kiểm tra về khả năng cân bằng giữa bảo vệ trẻ em, quyền riêng tư và tính thực tiễn của quản lý không gian số trong kỷ nguyên toàn cầu hóa. ■

GÓC **BÌNH LUẬN**

Tín hiệu cảnh báo

● **LƯƠNG SAN**

Sự gia tăng đột biến số lượng đơn thuốc methylphenidate ở trẻ em và thanh thiếu niên Hàn Quốc không chỉ là một con số thống kê đáng chú ý, mà còn là tín hiệu cảnh báo về một xu hướng xã hội đáng lo ngại khi y học đang bị kéo vào vòng xoáy của áp lực thành tích học tập.

Việc số bệnh nhân dưới 19 tuổi được kê đơn methylphenidate trong 9 tháng năm 2025 đã vượt cả năm 2024, cho thấy nhu cầu sử dụng thuốc này đang tăng nhanh một cách bất thường. Đáng chú ý hơn, mức tăng không chỉ diễn ra ở nhóm nam, vốn thường được chẩn đoán ADHD (một loại rối loạn tăng động giảm chú ý) nhiều hơn mà còn bùng nổ ở nhóm nữ, với tốc độ tăng lên tới khoảng 40% chỉ trong hai năm. Điều này đặt ra câu hỏi rằng liệu chúng ta đang chứng kiến sự gia tăng thực sự của các ca ADHD được chẩn đoán chính xác, hay là sự "nới lỏng" trong việc kê đơn để đáp ứng kỳ vọng học tập ngày càng khắc nghiệt?

Methylphenidate, về bản chất là một loại thuốc kích thích hệ thần kinh trung ương, được xếp vào nhóm thuốc gây nghiện và chỉ nên sử dụng khi có chẩn đoán y khoa rõ ràng. Tuy nhiên, trong bối cảnh cạnh tranh học đường gay gắt, đặc biệt tại các xã hội coi trọng thi cử như Hàn Quốc, loại thuốc này đang dần bị "bình thường hóa" như một công cụ hỗ trợ học tập. Khi người ta bắt đầu xem thuốc như giải pháp để tập trung hơn, học lâu hơn, vượt trội hơn người khác, ranh giới giữa điều trị và tăng cường năng lực đã bị xóa nhòa một cách nguy hiểm.

Đáng lo ngại hơn, người sử dụng methylphenidate ngày càng trẻ. Thanh thiếu niên là nhóm có não bộ chưa phát triển hoàn chỉnh, đặc biệt nhạy cảm với các chất kích thích. Việc lạm dụng hoặc sử dụng không đúng chỉ định có thể dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng như rối loạn tâm thần, ảo giác, hoang tưởng, thậm chí là ý nghĩ tự sát. Những rủi ro này đã được các cơ quan y tế liên tục cảnh báo. Thế nhưng, trong cuộc chạy đua thành tích, những cảnh báo ấy dường như bị lấn át bởi nỗi sợ bị "tụt lại phía sau".

Cũng cần nhìn nhận rằng áp lực không chỉ đến từ học sinh, mà còn từ phụ huynh và cả hệ thống giáo dục. Khi điểm số và thứ hạng trở thành thước đo gần như duy nhất của thành công, việc tìm đến thuốc để "tối ưu hóa" khả năng học tập trở thành một lựa chọn dễ hiểu, dù không hề đúng đắn. Trách nhiệm vì thế không thể chỉ đặt lên vai bác sĩ hay cơ quan quản lý, mà là vấn đề của toàn xã hội.

Có thể thấy, sự gia tăng đơn thuốc methylphenidate nên được xem là hồi chuông cảnh tỉnh. Nó nhắc nhở rằng khi xã hội bắt đầu tìm đến thuốc men để giải quyết những vấn đề vốn thuộc về giáo dục và tâm lý, thì cái giá phải trả có thể là sức khỏe và tương lai của cả một thế hệ. ■